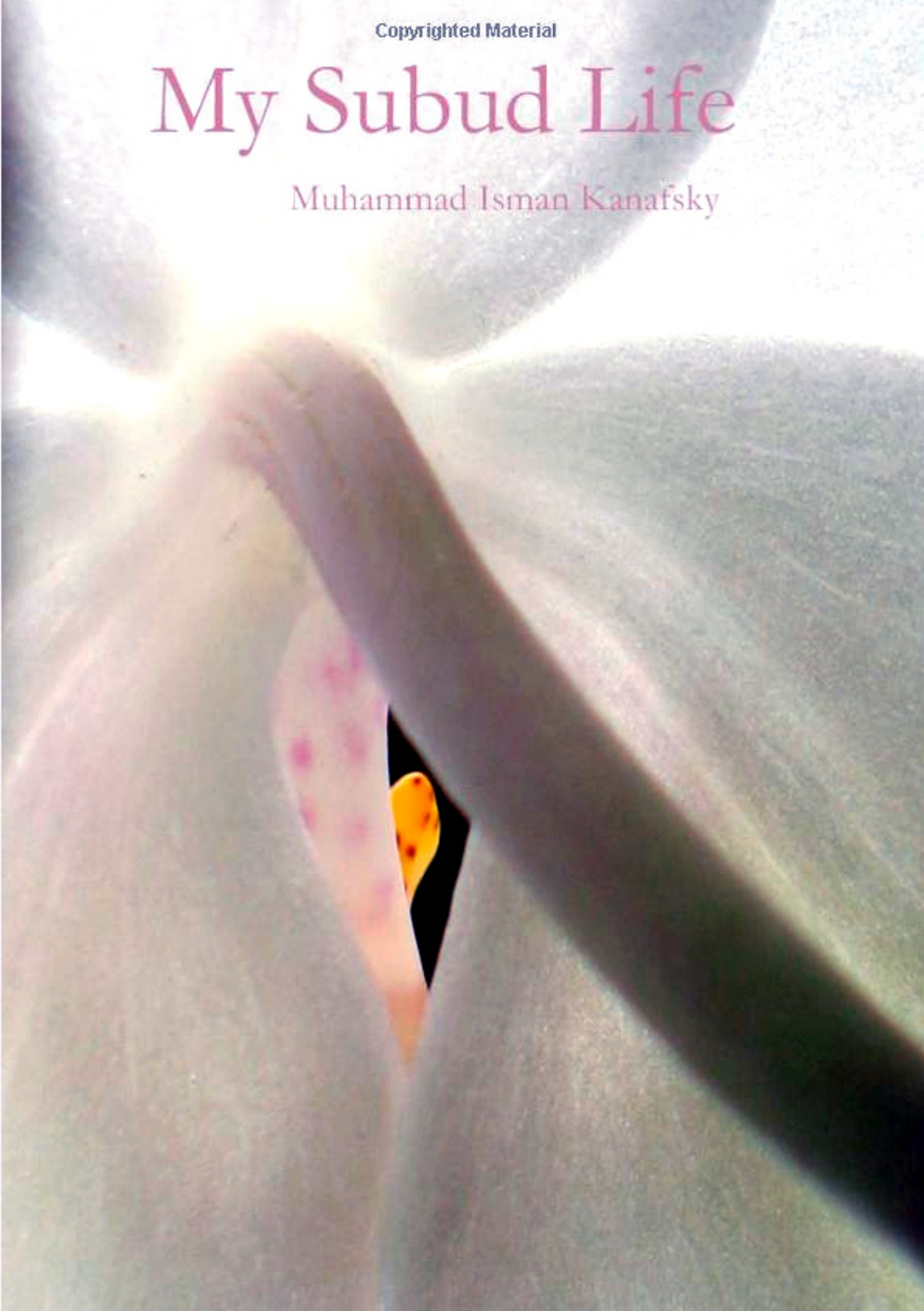


Copyrighted Material

# My Subud Life

Muhammad Isman Kanafsky



## **Đời sống Subud của tôi**

Nguyên tác **My Subud Life** của **M. Isman Kanafsky**

**Minh Thần** dịch Việt ngữ 09.2015

hình ảnh của tác giả và của Haryanto Trương Trọng Bình

© Phiên bản điện sách 10.2015 Góc Nhỏ

Muhammad Isman Kanafsky

# Đời sống Subud của tôi

Minh Thần

dịch 09.2015



2015



## Lời tựa

*Trong những năm qua, nhiều hội viên Subud đã yêu cầu tôi viết một cuốn sách về những chứng nghiệm trong Subud của mình. Tôi thường nói một ngày nào đó mình sẽ viết. Nhưng tôi chưa từng cảm thấy mình được quyền năng của Thượng Đế khiến cho làm như vậy. Tôi luôn cảm thấy nếu điều này hợp với ý Thượng Đế, mình sẽ được khiến cho phải làm. Cuối cùng một hôm nọ, trong lúc không suy nghĩ về chuyện đó, tôi cảm thấy mình bắt đầu được khiến cho viết về cuốn sách này. Điều khiến tôi ngạc nhiên đó lại là ngày 31 tháng giêng năm 2011. Đó là ngày tôi trải qua việc mình chính thức được khai mở trong Subud, cách đây 46 năm, tuy tôi lần đầu tiếp nhận được latihan khoảng 6 hay 7 tháng trước lúc chính thức được khai mở, lúc tôi chưa từng nghe nói về Subud. Tôi cảm tạ Thượng Đế là Đấng tôi chịu ơn về tất cả những gì mình có.*

*Tôi cảm thấy cuốn sách này là đặc biệt để cho các bạn trẻ là hội viên Subud. Tôi mong rằng họ sẽ nhiệt tình tiếp nhận latihan mà đừng thấy chán. Tôi cầu xin Thượng Đế làm cho họ trở nên kiên nhẫn, vì đó là điều cần phải có để tiếp tục theo tập, và đức tin ở Thượng Đế cũng là điều cần có cho lợi phúc và sự phát triển tâm linh của họ. Xin Chúa khiến họ hiểu được rằng là phải đợi chờ cho tới khi được cử động do quyền năng của Chúa, chứ không do cách dùng ý chí mình, trong khi họ tiếp nhận latihan kedjiwaan của Subud.*

*California tháng 3 năm 2011*



## Mục lục

Nhận được sự giao tiếp với quyền năng của Thượng Đế	8
Tôi có một giấc mơ	13
Bố mẹ tôi	16
Những anh em ruột thịt của tôi	19
Tình trạng phụ tá	21
Tiệc sinh nhật Bapak	27
Mas Sudarto	30
Seleamatan ngày thứ 500 của Ibu	33
Một giấc mơ khác	35
Khối cầu ánh sáng màu của vàng	38
Như thế nào tôi tiếp nhận được cách trị bệnh cho chính mình	40
Hội nghị thế giới	42
Khối cầu ánh sáng màu trắng	44
Con rắn	46
Bố tôi qua đời	48
Trở về Hoa Kỳ	50
Bà Nội Rose	52
Những bài hát của tôi	53
Trở về Los Angeles	55
<b>Chia tay nhau</b>	<b>58</b>
Hội nghị thế giới tại Spokane	61
Trở về Carmel	63
Nhiệm kì thứ nhất làm phụ tá quốc gia	66
Nhiệm kì thứ hai làm phụ tá quốc gia	69
Ramadan	74
Amanecer	76
Những ý nghĩ cuối	78

## Nhận được sự giao tiếp với quyền năng của Thượng Đế

**K**hi tôi sinh ra, đặc biệt khi rất còn trẻ, tôi cảm thấy thương yêu mọi người. Tôi sinh ra với một vài khuyết tật. Cổ tôi ngắn và vai tôi thì cong. Đốt xương sống phía trên lưng tôi bị lỏng. Điều đó tạo nên những vấn đề trong cuộc sống, khi thiên hạ chế nhạo cái bề ngoài của thể chất tôi. Với thời gian lòng tự trọng của tôi trở nên rất thấp, và điều đó khiến tôi bắt đầu nghiện rượu khi còn rất trẻ. Đó là cách để che đậy sự dễ dao động và thiếu tự trọng của tôi. Lòng yêu thương ban đầu những người khác của tôi không mấy chốc đã thay đổi, và tôi trở thành một kẻ khác với cái bản ngã ban đầu của mình.

Với thời gian sự đau khổ của tôi gia tăng đến nỗi tật nghiện rượu của tôi trở thành một phương cách để chịu đựng sự đau khổ của mình. Tôi luôn trong tình trạng sợ hãi có ai đó sẽ cười nhạo mình. Cuộc sống tôi càng lúc càng trở nên không thể gánh chịu được. Cuối cùng mùa hè năm 1964, lúc 26 tuổi, một đêm nọ tôi nằm trên giường suy tính cách tự sát, tuy mình là một thằng hèn và chắc chắn sẽ không thực sự có can đảm làm điều đó. Chợt nhiên tôi nghe thấy một tiếng nói trong đầu mình: “Đã thử mọi điều rồi trong đời, thế nhưng vẫn chưa thử cầu nguyện Thượng Đế.” Tôi tự nghĩ: “Tuần tới mình vẫn có thể tự tử; tuần này mình sẽ thử cầu nguyện Thượng Đế.” Nhưng rồi tôi lại nhận thấy mình không biết cách cầu nguyện. Một cách hồn nhiên tôi bắt đầu kêu gọi Thượng Đế trong lòng mình “Thượng Đế, Thượng Đế, Thượng Đế”, liên



tiếp nhiều lần. Chợt nhiên có một sức mạnh hoàn toàn bao lấy toàn thể bản chất tôi và bắt đầu lay động toàn thân tôi một cách rất mãnh liệt, trong khi tôi đang nằm trên giường. Tôi cũng bắt đầu lớn tiếng khóc, và thực sự không thể làm bất cứ gì ngoài sự chấp nhận những gì mình đang trải qua. Điều đó kéo dài trong 30 hay 40 phút rồi xong. Tôi cảm thấy rất an vui và ngủ như một đứa bé.

Sáng hôm sau khi thức dậy, tôi bị sốc về những gì đã xảy ra đêm qua. Tôi cũng hiểu kì muốn thấy xảy ra một lần nữa. Nên đêm đó tôi đợi chờ cho tới khi mọi người đã ngủ, để kêu gọi Thượng Đế một lần nữa. Hồi đó tôi đang ở Brooklyn, New York, với bố mẹ và một trong những người anh em mình, và tôi không muốn họ nghe thấy mình khóc, khi điều y như vậy xảy ra. Tôi được một sức mạnh y như vậy bao lấy, nó bắt đầu lay động toàn thân tôi, và tôi lại khóc. Một lần nữa, sau 30 phút hay khoảng đó, tôi ngủ thiếp trong một trạng thái an bình. Điều đó xảy ra mỗi đêm trong khoảng một tuần. Sau đó, tôi thôi không làm vậy, và cũng không còn cảm thấy tuyệt vọng nữa.

Khoảng một hay hai hai tuần sau, tiếng nói đó lại trở lại và bảo tôi nên đến một nơi nào đó ở Brooklyn là nơi tôi thường không muốn đến. Đó là một hộp đêm, và tôi nhận được một số những chỉ thị phải làm theo. Thông thường tôi sẽ không làm như vậy, nhưng tiếng nói đó rất lớn mạnh trong đầu tôi. Dựa trên những điều trải qua trước đó, tôi cảm thấy mình nên tuân theo.

Khi đến hộp đêm, để khỏi phải kể lể dài dòng, tôi gặp một hội viên Subud, và chúng tôi trở thành bạn bè. Nhân vật đó cảm nhận được một cách rất mãnh liệt là tôi nên gia nhập Subud, và luôn tìm cách thuyết phục tôi đi dự những buổi họp cho các hội viên dự bị thuộc Subud New York. Sau một tháng hay khoảng đó, tôi cuối cùng đến dự một buổi họp cho các hội viên dự bị, để tìm hiểu về Subud. Vì lí do này hay lí do khác, tôi đã không liên hệ những điều trải qua trước kia của mình với Subud. Trong buổi họp tôi không nói gì hết, mà chỉ nghe những gì mỗi người muốn nói. Có nhiều hội viên dự bị và phụ tá tham dự. Điều chánh yếu tôi nhận thấy là các phụ tá có vẻ như có một sự thanh tịnh mà tôi nhìn thấy trong cặp mắt họ, ngay cả khi tất cả những gì họ nói nghe như quái lạ với tôi, và tôi nghĩ mọi người đều điên khùng. Tôi nghĩ là mình cũng muốn được thanh tịnh như vậy. Tôi không màng tới việc họ gọi cái đó là gì, Subud hay “Shmubud”, tôi muốn được thanh tịnh. Nhưng tôi vẫn còn

ngần ngại, và chưa kí tên trên tờ đơn xin gia nhập, tuy đi dự các buổi họp mỗi tuần.

Trong thời gian đó, tiếng nói trong đầu cho tôi hay đừng nghe bất cứ ai nói, mà chỉ nên đọc những bài nói chuyện của Bapak. Ngay cả tuy chưa từng đọc hết một cuốn sách trong đời mình cho tới lúc đó, tôi đọc mỗi bài nói chuyện của Bapak mà mình có thể kiếm được. May mắn là Subud New York có một tủ sách với nhiều sách và bài nói chuyện. Hình như tất cả đã đi vào lòng tôi để nằm trong đó. Điều ngạc nhiên là tôi nhận thấy mình có thể nhớ lại phần nhiều những gì đã đọc. Khi sắp hết thời kì chờ đợi ba tháng, tôi hỏi mình có sắp được khai mở hay không. Một trong các phụ tá nói với tôi để được khai mở tôi cần phải ký tên vào đơn xin gia nhập, và tôi nên đợi thêm hai tháng nữa. Tôi bắt đầu thấy bức tức, vì họ biết rằng tôi đã dự tất cả những buổi họp mà còn bắt tôi chờ đợi. Nhưng tiếng nói trong đầu tôi bảo tôi là chỉ việc chấp nhận và phó thác cho Thượng Đế. Nên tôi làm những gì người ta bảo mình, và chờ đợi hai tháng.

Khi chính thức được khai mở ngày 31 tháng giêng năm 1965, tôi nhận được những điều y như mình đã tự nhận được trước đó ở nhà. Từ đó tôi hiểu được rằng những gì mình đã nhận là lối tu tập gọi là latihan của Subud. Latihan là một từ Nam Dương có nghĩa là tập luyện. Sau khi được khai mở, tôi đi tập với nhóm và có những chứng nghiệm thú vị, có tính thử thách. Khi latihan bắt đầu, tôi thường bị lay động mãnh liệt bởi một sức mạnh y như vậy, tuy trong lúc đó mình đang đứng thay vì nằm trên giường. Tôi bị làm cho cúi xuống phía đằng sau cho tới khi mình bắt buộc phải té ngã, đầu đụng sàn nhà. Khi nằm trên sàn nhà, tôi thường cử động mãnh liệt, và nghe thấy những đốt xương trên cổ và vai mình kêu răng rắc. Đôi khi tôi chà xát đầu mình trên thảm. Khi xong latihan, tóc tôi đôi khi rối bời vì những cử động mình bắt buộc phải làm. Mỗi latihan với tôi là một thử thách khiến mình phải té ngã về phía sau, đầu đụng sàn nhà hay không. Cái latihan đó kéo dài khoảng một năm.

Một điều khác xảy ra ngay sau khi được khai mở là theo tập latihan tôi bị khiến cho đi vào một quán bar để uống rượu. Tôi nghĩ điều đó thật quái lạ, nhưng vẫn cứ làm như vậy vì sự thúc đẩy đó thật mãnh liệt. Tôi thường uống rượu và lập tức bị nhiễm độc. Điều này như đang có hai kẻ. Một kẻ đang say, và một kẻ không say đang chế nhạo tôi uống rượu. Chẳng bao lâu sau đó, tôi không còn muốn uống rượu nữa, và thậm

chí không thể chịu đựng mùi của nó. Tôi vẫn còn đến những quán bar khoảng hai hay ba tháng vì cuộc sống có những giao thiệp với những người khác của mình xoay quanh cái không khí đó, nhưng rồi không thể uống rượu nữa. Tôi thường kêu một ly Cola hay một thứ nước ngọt nào khác, nhưng nhận thấy thiên hạ trong những quán bar không ưa thích mình nữa. Cuối cùng tôi hoàn toàn không đến những quán bar nữa.

Sau khoảng một năm bị té ngã về phía sau, đầu đụng sàn nhà, tôi rút cuộc được khiến cho đứng thẳng trong latihan, và đó là lần đầu tôi cảm thấy mình có chân cứng. Tôi còn nhớ là mình đã cảm thấy sẽ không còn bị xô đẩy nữa về phía sau nằm trên sàn nhà, vì tôi rút cuộc có thể cảm thấy chân cứng mình để tự đứng được trên hai bàn chân mình. Sau cái chứng nghiệm đó, tôi không bao giờ còn bị xô té nằm trên sàn nhà nữa.

Sau vụ đó, latihan tôi thường thay đổi mỗi lúc tiếp nhận. Nội tâm tôi giống như một chiếc áo được cởi bỏ trong mỗi latihan. Sau khi nó hoàn toàn cởi bỏ, tôi bắt đầu trông thấy những sức mạnh khác nhau nơi bên trong mình - vật chất, thực vật, thú vật và sức mạnh con người thông thường. Tôi bắt đầu làm những động tác đủ kiểu mình thường làm trong đời sống hằng ngày như đi đứng, cầu nguyện, cử động cánh tay, ăn nói, ca hát, cười khóc và những động tác khác. Sự khác biệt là tôi được Nguồn Đại Sinh Lực của latihan khiến cho làm những động tác đó, trong khi trong đời sống hằng ngày thì đó là do ý chí mình.

Hồi đó tôi không hiểu tại sao lại có những động tác đó, nhưng dù sao tôi vẫn chú tâm tới những gì mình tiếp nhận được. Một thời gian sau đó, khi đang đi trong một khu phố buôn bán lớn, tôi chợt có ý nghĩ là mình nên thử đi đứng như trong latihan. Tôi xin được nói rõ nơi đây là khi đi đứng thông thường, tôi hay đi vênh vẹo kệnh kiệu. Nhưng khi đi đứng trong latihan, tôi thường làm một cách không vênh vẹo, và cử động cánh tay theo một cách khác. Tôi quyết định thử đi đứng theo cách đó. Ngay khi làm như vậy, tôi cảm thấy y như những điều mình làm trong latihan tập chung với những người khác. Tôi cảm thấy mình được sức mạnh của latihan khiến cho cử động, và thấy mình y hệt như trong latihan, ngoài việc mình có ý định đi đứng. Tôi bắt đầu hiểu được rằng tất cả các động tác tiếp nhận trong latihan đều có lợi cho đời sống hằng ngày.

Trong latihan tôi được tập luyện sống cuộc đời mình theo một cách khác với lúc trước khi tiếp nhận latihan. Ta có thể nói rằng tôi được dạy cho cách sống theo ý muốn của Thượng Đế hay Susila, sống một cách

chân chính.

Với thời gian latihan tôi càng trở nên có tính chất Hồi giáo, và cuối cùng tôi cảm thấy phải trở thành một người Hồi giáo. Tôi quyết đi đến một chùa Hồi ở New York để tuyên tín là điều phải làm để trở thành một người Hồi giáo. Một vài anh chị em trong Subud cảm thấy họ cũng nên cùng tôi đến chùa Hồi, và thậm chí một vài vị cũng đã tuyên tín.

Khi đến chùa Hồi, chúng tôi thấy tất cả đều lộn xộn, và hỏi điều gì đã xảy ra. Ông Imam cho hay là đêm hôm qua họ đã có một buổi lễ, và việc ăn mừng sinh nhật của Thiên Sứ Muhammed là hôm nay. Đó cũng là sinh nhật của Bapak. Tôi ngạc nhiên và vui mừng, vì biết được sinh nhật họ. Tôi đặc biệt ngạc nhiên vì sinh nhật của Bapak, bởi người là hướng đạo tâm linh của Subud. Đó là lúc chính thức bắt đầu là người Hồi giáo đối với tôi, tuy tôi đã tiếp nhận được điều đó một thời gian trước đó.

Sau đó, trong latihan tôi nói đi nói lại cái tên mình là Muhammad Isman Kanafsky. Tôi biết đó là cái tên đích thực của mình, nhưng chưa có can đảm dùng nó ngoài đời. Có lẽ cho tới nay chưa tới lúc dùng nó trong đời sống hằng ngày của mình.

## Tôi có một giấc mơ

Sau gần hai năm trong Subud, tôi có một giấc mơ sâu sắc lúc sáng tinh mơ. Trong giấc mơ đó, tôi có mặt trong một khách sạn lớn với nhiều hội viên Subud khác. Phần đông đều tỏ vẻ sôi nổi và làm những chuyện kì quái. Tôi đi vào một phòng khiêu vũ thật rộng lớn, và một vài hội viên Subud bắt đầu kêu la: “Bapak sắp đến, mau mau sắp đặt chỗ ngồi.” Tôi cảm thấy không muốn dính líu tới tất cả những sự ồn ào đó mà chỉ việc tịnh tâm. Điều kế tiếp tôi biết được là Bapak đang đứng gần mình và nói chuyện với mình, tuy tôi không thể hiểu những gì người đang nói. Người đặt cánh tay quanh vai tôi, và dẫn tôi tránh xa sự sôi nổi đang xảy ra. Tôi thức dậy và không hiểu được giấc mơ đó có ý nghĩa gì, tuy cảm thấy rất vui mừng về chuyện đó.

Một khoảng thời gian sau, tôi biết được là Hội Nghị Subud Thế Giới sẽ tổ chức tại Tokio, Nhật Bản. Tôi muốn đi dự nhưng thiếu khả năng tài chánh. Tôi cảm thấy mình nên đi hỏi anh Burt, anh ruột tôi, để mượn tiền anh. Tôi ngạc nhiên vì anh không thích tôi làm những chuyện như vậy. Dù sao tôi vẫn cứ hỏi và anh nói: “Được, cứ đi đi.” Nên tôi sắp xếp mọi chuyện để đi dự Hội Nghị, và điều này thì rất gay go với mình, vì trước kia tôi chưa từng đi ra nước ngoài.

Khi đến khách sạn là nơi Hội Nghị được tổ chức, tôi trông thấy những hội viên tại đó tỏ vẻ sôi nổi, và điều này khiến tôi nhớ lại giấc mơ mình. Khi trông thấy phòng khiêu vũ nơi đó Bapak sẽ có những buổi nói chuyện và làm trắc nghiệm, tôi rất ngạc nhiên nhận thấy đó y hệt là cái phòng mình thấy trong giấc mơ. Bapak chưa đến, và chưa chắc gì cho tới đêm

khuya sẽ đến. Thậm chí một vài hội viên đã yêu cầu tôi tới phòng họ để tập latihan. Nhưng tôi cảm thấy mình nên tuân theo giấc mơ mình mà đừng dính dáng gì tới những gì đang xảy ra. Tôi quyết định chờ đợi Bapak đến, nhưng lại đi ngủ khá sớm, lúc 10 giờ đêm.

Khi thức dậy, tôi cảm thấy trong suốt đời mình tôi chưa từng được một giấc ngủ ngon như vậy. Tôi cảm thấy mình đã nghỉ ngơi được nhiều, và nhận thấy bên ngoài vẫn còn đen tối. Nhưng khi nhìn đồng hồ mình, tôi thấy mình đã chỉ ngủ khoảng hai tiếng. Tôi kinh ngạc. Tôi nhận thấy mình được một cảm xúc thanh nhàn bao bọc, cả bên trong lẫn bên ngoài cơ thể mình. Điều đó khiến cảm thấy thú vị đến nỗi tôi lo sợ nếu mình cử động, nó sẽ mất đi. Cuối cùng tôi nhận thức được mình cũng nên cử động, và khi tôi bắt đầu cử động, cái cảm xúc thanh nhàn và khoan khoái đó vẫn còn nơi mình. Tôi vui mừng vô cùng.

Tôi cảm thấy mình phải thức dậy và mặc quần áo, và đó là điều tôi liền làm rồi bước ra ngoài phòng. Lúc đó, mọi chuyện đã lắng đọng trong khách sạn, và ngay cả các nhân viên của khách sạn cũng đã đi ngủ. Tôi cảm thấy mình được khiến cho tỉnh ngủ để chỉ việc đi ngồi một cách yên lặng chung quanh khách sạn. Tôi không mệt mỏi và cảm thấy mình phải thức. Cuối cùng tôi được khiến cho đứng lên và đi đứng bên ngoài khách sạn, rồi ngồi trên một chiếc ghế dài rất ấm ướt. Tuy điều này hơi khó chịu nhưng tôi được khiến cho chỉ việc ngồi đó mà chờ đợi. Khi nhìn phong cảnh trước mặt, tôi nhận thấy mặt trời đang bắt đầu mọc lên. Tôi tiếp tục nhìn mặt trời mọc và nghĩ ngợi: "Làm sao mình có thể nhìn thẳng vào mặt trời mà mắt mình không khiến mình bấn khoăn?" Tôi nhận thức được có cái gì đó phía trước mặt trời nó to lớn hơn mặt trời. Khi mặt trời tiếp tục mọc, cái thực thể phía trước nó bắt đầu thay đổi hình dạng, và có vẻ như đang nhảy múa hay đang trình diễn điều gì đó. Tôi nghĩ điều đó không thể là cho mình, mà chắc chắn cho Bapak, vì người đã đến khách sạn. Điều đó xảy ra được một khoảng thời gian, cho tới khi mặt trời lên thật cao trên trời. Cái thực thể đó liền biến mất, và tôi không thể nhìn mặt trời nữa. Tôi không biết điều đó có nghĩa gì cho tới khi đến Cilindak 4 năm sau. Khi tôi chia sẻ cái chứng nghiệm đó với Mas Sudarto, ông nói với tôi đó là điều tại sao người ta gọi Nhật Bản là nước của mặt trời mọc. Cái thực thể đó là Thần Hồn của Nhật Bản và nó đều thức dậy mỗi sáng với mặt trời. Ông nói rằng nó quản lí nước Nhật, và nếu tôi muốn trông thấy những thần hồn lớn mạnh hơn, thì nên đến Ấn Độ. Tôi nói với Sudarto là mình không muốn tìm kiếm cái đó, và thấy

không cần phải đến Ấn Độ để thấy những cái lớn mạnh hơn.

Hội Nghị ở Nhật Bản là lần thứ nhì tôi được dịp gần cận con người bằng xương thịt của Bapak. Đó là lần thứ nhì tôi được tập latihan, làm trải nghiệm với Bapak và nghe những buổi nói chuyện của người. Đó là một điều không thể ngờ, vì nó cho tôi dịp được trông thấy tâm linh mình đã phát triển xa tới mức nào - không xa quá mà cũng không gần quá. Tôi đã tiến bộ được đôi chút, kể từ lúc đầu tiên ở New York, và tôi rất vui mừng về điều đó. Tới đây tôi cũng nên nói đến việc cái cảm xúc thanh nhàn và thú vị mình tiếp nhận, vẫn còn bên mình 40 năm sau. Xin tạ ơn Chúa!

Bapak trở về Nam Dương khi xong hội nghị, nhưng vẫn còn nhiều người chúng tôi ở lại khách sạn, kể cả Prio Hartono, một trong những phụ tá thuộc Cilandak của Bapak. Mas Prio dự định sẽ có một xuất latihan và một buổi nói chuyện của mình, nhưng tôi không cảm thấy như vậy là tốt, bởi vì khi Bapak ra đi, mọi chuyện đã xong xuôi và không nên tìm cách làm thêm gì nữa. Điều đó khiến tôi bực mình đến nỗi tôi đến gặp Mas Prio cho ông hay cảm nghĩ mình. Ông nói với tôi rằng có lẽ tôi không nên dự tập latihan nếu cảm thấy như vậy. Tôi chấp nhận những gì ông nói và không đi dự. Nhưng tôi đi dự buổi nói chuyện của ông, tuy vẫn còn cảm thấy như vậy là không nên làm. Những gì Mas Prio nói trong buổi nói chuyện đối với tôi là không đúng, nhưng điều đó tôi không nói với bất cứ ai. Buổi nói chuyện của ông được thu thanh, và rút cuộc được in ra để phổ biến trong Subud.

Một thời gian sau hội nghị, trong ấn bản đầu tiên của tờ Subud Life hay SuBUD Wordl News, tôi không nhớ là tờ nào, có một bài của Bapak trong trang đầu. Trong đó cho hay những gì Mas Prio nói sau khi Bapak ra đi là không đúng, và chúng ta không nên coi là như vậy. Tôi nghĩ điều này rất đáng chú ý vì cái chứng nghiệm của mình. Một lần nữa, đức tin ở Thượng Đế của tôi được tăng cường.

## Bố mẹ tôi

Sau khi tôi trở về nước từ Tokio, mẹ tôi cho tôi hay bà có một chứng nghiệm. Bà nói rằng khi có một vấn đề không biết cách giải quyết, bà thường nghe thấy một tiếng nói bảo mình những gì phải làm, và những điều nói đó luôn đúng. Bà không biết đó là gì, nhưng biết là do Subud. Bà biết tôi là một hội viên Subud, vì tôi thường tập một mình một cái latihan thứ ba ở nhà trong phòng ngủ, và bà biết những lúc đó thì không nên khiến tôi bị gián đoạn. Tôi làm theo lời khuyên của Bapak là tập một cái latihan thứ ba, sau khi mình biết được khi nào latihan mình bắt đầu và khi nào xong. Phụ tá trách nghiệm coi xem có nên hay không cho tôi tập trong lúc đó. Trong trường hợp của tôi thì nên sau khoảng 3 tháng trong Subud.

Sau vụ đó, tôi có một giấc mơ sâu sắc khác lúc bình minh, trong đó mang theo hành trang tôi dẫn bố mẹ mình đến hội Subud New York. Khi thức dậy, tôi nghĩ giấc mơ đó có nghĩa là bố mẹ mình sẽ vào Subud, nhưng tôi không tin điều đó. Tôi nghĩ có lẽ mẹ tôi sẽ vào, còn bố tôi thì không bao giờ. Bố tôi thuộc giới trung lưu, một người Do Thái giáo rất khó tính luôn cho mình là đúng. Nên tôi tỏ vẻ nghi ngờ giấc mơ đó. Ông cũng thường giảng giải cho tôi về những kẻ cuồng tín trong tôn giáo, và như thế nào họ làm những chuyện sai trái. Chỉ có đạo Do Thái là đúng. Khi ông giảng giải, tôi thường để lòng mình yên tĩnh và quy thuận Thượng Đế.

Sau một thời gian tôi quên mất giấc mơ đó cho tới một buổi chiều nọ khi tôi về nhà, bố tôi nói rằng ông có chuyện muốn hỏi tôi. Chúng tôi ngồi nơi ăn uống, mẹ tôi thì đứng gần đó trong bếp để làm bữa ăn.



Tôi nói: “Tất nhiên, bố cứ tự nhiên hỏi.” Ông nói rằng mình ngồi trong phòng khách nhìn tấm hình to lớn của Bapak, tấm hình một người anh em Subud cho tôi. Ông nói rằng đột nhiên mình cảm thấy nhẹ nhõm, và bàn tay mình chợt tự nó cử động. Ông nói rằng mình đã có thể làm cho điều đó ngưng lại, nhưng nó thú vị đến nỗi ông để ông cứ để cho xảy ra. Bapak chợt nói chuyện với ông.

Bapak nói rằng nếu ta bị thất vọng trong đời, điều đó khiến cảm xúc mình bị tổn thương. Bapak nói nếu ta không thể khắc phục sự thất vọng, sự tổn thương sẽ trở thành mung mủ và chất độc trong toàn thể bản chất. Nhưng nếu ta có thể khắc phục sự thất vọng, sự tổn thương sẽ được lành mạnh, và ta sẽ trở nên vững mạnh hơn do cái kinh nghiệm đó. Bapak nói với bố tôi: “Chúng tôi cần ông trong Subud, chúng tôi cần ông trong Subud, chúng tôi cần ông trong Subud.” Bố tôi hỏi tôi nghĩ như vậy nghĩa là gì. Tôi nói đó là latihan kedjiwaan của Subud. Mẹ tôi kêu la từ trong bếp: “Ông thấy chưa? Tôi đã nói với ông đó là latihan.” Bố tôi hỏi tôi nghĩ ông nên làm gì về chuyện đó. Tôi cho bố tôi hay lời khuyên của Bapak là nếu ai tự nhiên tiếp nhận được latihan, thì nên lập tức tập latihan.” Tôi cũng cho ông hay là nếu ông muốn tôi làm chuyện gì, tôi sẽ đi hỏi các phụ tá là phải làm gì trong tình trạng này. Bố tôi đáp: “Con đi hỏi cho bố nhé?”

Tất nhiên, tôi bị một cú sốc, tôi nhớ lại giấc mơ mình đã có. Mẹ tôi nói rằng bà cũng mong được khai mở, vì bà muốn làm y như bố tôi. Nên tôi nói chuyện với các phụ tá trong hội Subud New York, và họ nói rằng họ mong lúc nào đó được nói chuyện với bố tôi, rồi thì ông cùng mẹ tôi sẽ có thể được khai mở ngay sau đó. Thế nên, một buổi chiều chủ nhật nọ, bố mẹ tôi được khai mở. Trước tiên là bố tôi, kế đến là mẹ tôi. Đó là một biến cố hết sức phi thường, bởi hồi đó nhiều hội viên gặp khó khăn với bố mẹ mình vì gia nhập Subud. Thậm chí một vài người đã không dám cho bố mẹ hay mình là hội viên Subud.

Sau khi bố mẹ tôi được khai mở, nhiều người trong chúng tôi đến một tiệm ăn Trung Đông, để có một selematan, một buổi lễ, ăn mừng dịp đó. Những điều trải qua thật tuyệt vời, một đại ân của Thượng Đế. Tôi không bao giờ quên điều đó.

Như thế thì tôi có thể tập latihan với bố mình trong nhóm nam, còn mẹ tôi thì tập với các phụ nữ trong nhóm họ. Một đêm nọ, trong khi chúng tôi đi xe về nhà, bố tôi nói ông có một latihan tời tệt. Ông nói hầu như trong

suốt lúc latihan mình thấy đau trong bụng. Ông mắc bệnh đái đường, và sau cái latihan đó độ đường trong máu ông trở nên bình thường, hay gần được như vậy. Tôi chỉ mỉm cười và tạ ơn Thượng Đế.

Chắc khoảng thời gian đó là lúc tôi tiếp nhận được một động tác từ trong lòng mà Bapak gọi là cái zikir. Đó là một động tác liên tục từ phía trước ra phía sau, từ bên này qua bên kia, điều biểu thị một trạng thái thường trực tưởng nhớ Thượng Đế. Bapak giải thích nếu có thể nghe thấy cái động tác đó, thì đó là “Thượng Đế, Thượng Đế, Thượng Đế” hay Allah, Allah, Allah.” Đó là điều tôi tiếp nhận được bên trong và bên ngoài latihan. Có lần tôi đang ngồi uống cà phê sau một xuất latihan chung, thì chợt cảm thấy cái động tác đó, và một phụ tá đến bên cạnh tôi lớn tiếng nói: “Xong rồi.” Theo tôi đoán, anh đã nghĩ là tôi không thể làm cho latihan mình ngưng lại.

Trong một buổi nói chuyện ở Cilandak, Bapak hỏi các hội viên có cảm thấy gì không, khi họ đang chờ đợi Bapak sẽ lộ diện, và hình như có rất ít người, nếu có, đã cảm thấy điều gì. Bapak giải thích tiếp về động tác gọi là zikir. Người nói rằng nếu có thể tiếp nhận được, thì sẽ không có sự khác biệt giữa việc mình có nghe Bapak nói hay không, vì mình đã trong trạng thái tiếp nhận.

Hiện nay trong Hồi giáo, người ta có thể trông thấy nhiều người Hồi giáo ngồi tụng niệm với một tràng hạt. Điều họ làm là liên tục tự nói “Allah, Allah”, để cố đặt mình trong trạng thái tụng niệm hay tưởng nhớ Thượng Đế. Đôi khi họ cử động thân thể mình, trong lúc làm như vậy. Điều đó cũng biểu thị cái zikir, hay một trạng thái liên tục tưởng nhớ Thượng Đế. Trong Subud sự khác biệt là chúng ta được quyền năng của Thượng Đế khiến cho làm điều đó, chứ không do ý chí mình, tuy nếu tự ép buộc mình làm như vậy, chúng ta cũng có thể làm do ý chí mình.

## Những anh em ruột thịt của tôi

**T**rước khi tôi vào Subud, Joe, người anh em ruột thịt của tôi, đã chết. Anh sinh ra với một trái tim trở nên to lớn, và đã phải phẫu thuật tim, khi anh khoảng 25 hay 26 tuổi. Tôi vẫn còn nhớ tới mình đã rối loạn như thế nào, khi anh chết. Tôi còn nhớ tới việc mình đã nghĩ tới điều này, khi nhìn thiên hạ làm những chuyện hằng ngày của họ: “Họ không biết là người anh em ruột thịt của tôi đã chết hay sao?” Họ có vẻ như không quan tâm gì tới. Thực ra, họ còn chẳng biết chút gì, và tôi bối rối đến nỗi không hiểu được theo lí trí về chuyện đó. Sau khi được khai mở, tôi có một chứng nghiệm bất thường. Khi tôi đi ngủ trên giường, thì thường có một mùi khó ngửi vô cùng trên chiếc gối mình, khiến mình không ngủ được. Tôi thường tập một cái latihan ngắn, và mùi đó liền biến mất. Điều đó kéo dài trong một tháng hay khoảng đó, và cuối cùng một đêm nọ khi đang tập một latihan ngắn để tiêu trừ mùi đó, tôi chợt nhớ lại mùi đó là gì. Người anh em ruột thịt của tôi là Joe có một mùi khó ngửi vô cùng nơi chân, và đúng là cái mùi đó. Hình như anh đã tìm cách cho tôi hay mình vẫn còn trên thế gian này. Sau cái chứng nghiệm đó, cái mùi đó không bao giờ trở lại nữa, và tôi có một vài giấc mơ trong đó tôi thấy mình đem anh đến ở một thế giới khác.

Trong thời gian giữa lúc tôi trở về nước từ Tokio và lúc bố mẹ tôi được khai mở, anh ruột tôi là Burt bị ung thư xương. (Tiện đây, tôi xin cho hay là mình đã trả anh lại số tiền mượn của anh để đi Tokio). Một chân cẳng của anh bị cắt bỏ tới nơi hông, và các y sĩ đều không hy vọng là anh sẽ sống sót. Anh bị đưa vào một khu trị ung thư trong một bệnh viện ở Brooklyn, New York. Chúng tôi thường đều đặn đến thăm anh, và tôi chợt cảm thấy mình

nên tập latihan với anh. Nhưng trong bệnh viện thì không thể được, vì có những người khác trong phòng. Các y sĩ đều nói rằng chắc chắn anh sẽ chết trong bệnh viện, và họ sẽ không cho anh về nhà trong tình trạng đó.

Tôi còn nhớ là mình đã mong muốn họ sẽ cho anh về nhà, vì tôi sẽ có thể tập latihan gần anh, trong khi anh đang ngủ. Ngày hôm sau, bác sĩ nói là sẽ cho anh về nhà. Tôi bị một cú sốc, nhưng rất vui mừng. Tôi yêu cầu các phụ tá trong hội Subud New York làm trắc nghiệm coi nếu việc tôi cảm thấy làm latihan gần anh mình khi anh ở nhà, thì như vậy có đúng không. Họ tiếp nhận là không nên làm vậy. Họ cũng nói rằng khi anh tôi về nhà, tôi nên thôi tập cái latihan thứ ba ở nhà. Điều đó tôi cảm thấy là không đúng, và viết một bức thư cho Bapak hỏi coi mình nên làm gì trong tình trạng này.

Anh Burt đã về nhà, và tôi vẫn còn cảm thấy phải tập latihan gần anh. Tôi không nhận được hồi đáp của Bapak, và càng cảm thấy mạnh mẽ hơn là phải tập. Một đêm nọ khi Burt đang ngủ, tôi tập latihan gần anh, và đó là một cái latihan thanh thân và rất hiệu lực. Tôi cảm thấy tình trạng anh hoàn toàn thay đổi sau đó. Chẳng bao lâu sau đó, anh trở nên hôn mê và phải đem trở lại vào bệnh viện. Không bao lâu, anh qua đời. Thật không thể ngờ, do Subud và latihan mình, tôi không thấy bối rối về sự qua đời của anh. Thực ra, tôi rất vui mừng. Tôi cảm thấy anh quả thực nằm trong bàn tay Thượng Đế.

Bức thư của Bapak đến muộn, trong đó người nói rằng trắc nghiệm của phụ tá là đúng, vì cơ thể anh sẽ không chịu đựng được khiến phải chết. Nhưng bởi đó là anh ruột mình, nên tôi có bốn phận cố đem anh đi theo con đường chân chính. Tôi cảm thấy bớt căng thẳng và vui mừng. Điều đó như là một thử thách đối với tôi về việc tuân theo hay không sự hướng dẫn. Một lần nữa, đức tin tôi được tăng cường. Điều này là quan trọng với tôi, bởi sẽ có những thử thách khác. Chẳng bao lâu, tôi chợt tiếp nhận được là mình nên du hành khắp đất nước để thăm viếng những nhóm Subud khác, bởi tình trạng phụ tá làm cho nhiều hội viên bất mãn, kể cả tôi. Điều này tôi dành cho một chương khác.

## Tình trạng phụ tá

Sau khi được khai mở và đều đặn tiếp nhận latihan, tôi có một chứng nghiệm kì cục. Tôi đến hội để tập latihan, thì thấy trên bàn một tấm giấy viết là cần những người tình nguyện sơn phòng tập latihan, vì ban quản trị sẽ bán toà nhà của hội. Vì là một tay sơn nhà chuyên nghiệp trong tuần, nên tôi nghĩ chuyện đó mình đã làm quá đủ rồi. Tôi không hứng thú làm thêm nữa. Tôi xem chuyện đó không liên quan gì tới mình, và vào tập latihan. Trong lúc đang tập, tôi thấy mình sơn quét một trần nhà rộng lớn bằng kim loại với một con lăn. Tôi nghĩ có lẽ mình nên tình nguyện, và không thấy vui chút nào về chuyện này.

Tập xong latihan tôi tình nguyện giúp sơn quét, và được yêu cầu giám sát công việc đó, vì đó là nghề nghiệp mình. Tôi đồng ý rồi tiến hành mua sơn và giám sát những người khác trong lúc làm việc. Việc làm đầu tiên là cái trần nhà rộng lớn bằng kim loại mà tôi thấy y như trong latihan. Công việc tiến triển êm xuôi, và chúng tôi nhanh chóng làm xong việc sơn quét toàn toàn bộ nơi chốn. Ban quản trị vui mừng về công việc của tôi đến nỗi họ yêu cầu tôi gia nhập ban quản trị. Tôi đồng ý và họ cho tôi làm trưởng ban Ban Bảo Quản Nhà Cửa. Điều này có nghĩa là tôi có thể đem rác đi đổ, sửa đổi và làm sạch sẽ toàn bộ nơi chốn. Nhưng rủi thay, trong cái ban đó chẳng có thành viên nào khác. Như vậy tức là tôi

phải tự mình làm hết mọi chuyện, trừ phi tôi kiếm được những người khác muốn làm việc với mình. Vì không có ai khác tình nguyện, nên tôi tự mình làm việc.

Tôi không mấy vui vẻ về tình trạng đó cho tới khi có một chứng nghiệm, trong lúc mình đang lau chùi một trong những phòng tắm. Tôi cảm thấy nội tâm mình được rửa sạch trong lúc đang làm công việc đó, và bắt đầu thấy thích thú. Thực ra, tôi tạ ơn Thượng Đế vì cái chứng nghiệm đó. Tôi cảm thấy phải quét dọn hội Subud New York mỗi thứ bảy, và hỏi xem có ai tình nguyện không. Những người không tình nguyện thì chẳng làm gì. Họ chỉ luẩn quẩn đây đó, trò chuyện và uống cà phê hay trà. Nói cách khác, họ khiến tôi còn phải làm lụng nhiều hơn. Cuối cùng, một người bạn thân mà tôi dẫn vào Subud, đã tình nguyện, và như vậy tôi thiếu tôi có một người giúp mình.

Có lần tôi đọc một bài nói chuyện của Bapak, trong đó thấy nói có một hội viên Subud gặp một người bạn cũ của mình, và anh bạn đó hỏi vài điều và lần lượt được trả lời:

- Bạn còn đi nhảy nhót không?
- Không còn nữa.
- Bạn còn đeo đuối gái không?
- Cũng không còn nữa.
- Bạn còn cờ bạc không?
- Không.
- Thế thì bạn làm cái quái gì?
- Tôi đi tập latihan kedjiwaan của Subud.

Tôi không nhớ được đích xác những gì Bapak nói, nhưng đại thể thì như vậy. Tôi còn nhớ mình đã nghĩ là sẽ không bao giờ nói những điều như vậy với ai đó. Thế nhưng, đó lại đúng là điều đã xảy ra với anh bạn thân mà tôi dẫn vào Subud, và anh đã giúp tôi dọn dẹp hội.

Từ lúc có chân trong ban quản trị, tôi bắt đầu đi dự những buổi họp của

ban quản trị, và có một chứng nghiệm bất thường khác. Tỉnh thoảng, một hay hai ngày trước lúc họp, tôi nằm mơ thấy mình đi dự họp, và nghe người ta tranh luận. Khi tôi đích thân đi họp, người ta tranh luận về những điều y như trong giấc mơ của tôi. Tôi cũng đi dự xuất latihan của phụ tá/ban quản trị, và điều này thật thú vị. Lần đầu tiên tập latihan với phụ tá, tôi nghiệm được cái latihan bình thường, thật mạnh, của cơ thể. Khoảng lúc đang tập nửa chừng, tôi bắt đầu nhận thấy mình là kẻ duy nhất gây tiếng động. Tôi nghĩ như vật thật quái lạ, nhưng không hề mở mắt ra nhìn những gì đang xảy ra. Khi tập latihan xong, tôi mở mắt ra thì thấy mọi phụ tá đều nằm trên sàn nhà mà không cử động, chỉ có một vị duy nhất là ngồi dựa vào tường và đang nhìn tôi. Tôi sửng sốt vì tất cả những gì mình đọc được của Bapak đều thấy nói cử động trong latihan là việc rất quan trọng.

Đó là khoảng vào lúc tôi quan tâm tới những sự than phiền của hội viên về phụ tá. Tôi bắt đầu coi chuyện đó một cách nghiêm trọng hơn. Có những hội viên khắp đất nước đã than phiền về phụ tá. Một vài người vẫn còn than phiền về họ. Nhưng hiện nay tình hình khác hẳn. Hội đó có nhiều phụ tá dung họp latihan với những phương pháp khác, và việc đó khiến cảm xúc họ bị đen tối và hỗn loạn rất nhiều. Giọt nước làm tràn ly với tôi là lúc người ta làm trắc nghiệm coi tôi có thể làm hội trưởng Subud New York hay không, và tôi đã tiếp nhận được thật rõ rệt. Tay tôi giơ lên cao trong trạng thái thờ bái, và tôi tiến bước về phía trước. Một vị khác được trắc nghiệm đã tiếp nhận mình bước lùi về phía sau, tuy vị đó cảm thấy đó là sự tiếp nhận kết quả tốt, và các phụ tá thì cũng vậy. Người ta nói rằng trắc nghiệm của tôi chứng tỏ tôi luôn bay bổng trên mây, và không đủ nền tảng để làm công việc của hội trưởng. Họ đề nghị vị kia làm tân hội trưởng, và vị đó được các hội viên chọn cho làm.

Sau vụ đó, tôi hoàn toàn chán ghét tình trạng của nhóm, và cảm thấy muốn đi nơi khác, tuy tôi không biết mình sẽ đi đâu. Vào lúc nào đó trong thời kỳ đó, Bapak đến New York và có một buổi nói chuyện với phụ tá và ban quản trị mà tôi đi dự. Người nói rằng nếu vì lí do nào đó phụ tá không thể làm tròn bổn phận và trách nhiệm mình, họ nên chân thành với hội viên mà nên xin từ chức. Thật không ngờ tới, không phụ tá nào đã từ chức. Trong một trong những buổi nói chuyện tại New York, Bapak cũng nói rằng có một hội viên viết thư cho Bapak than phiền về phụ tá, và phụ tá cũng viết thư cho Bapak than phiền về hội viên đó. Bapak nói hội viên đó có một linh hồn cao hơn phụ tá, và phụ tá nên đề nghị cho

hội viên đó làm phụ tá. Điều này sẽ cho người ta thấy bên ngoài và bên trong Subud chúng ta chỉ làm những gì là chính đáng. Một số hội viên tự cho mình là người hội viên mà Bapak nói tới. Thực ra, tôi là người hội viên mà các phụ tá đã viết thư cho Bapak để than phiền về tôi, và tôi cũng viết thư cho Bapak để than phiền về các phụ tá. Bapak hồi đáp cho cả đôi bên, trả lời y như nhau cho mỗi bên.

Trong thư Bapak nói chúng ta không bao giờ nên quên tại sao mình vào Subud - để phụng thờ Thượng Đế và gạt qua bên tất cả những chuyện khác. Tôi rất xúc động vì sự giải đáp của Bapak, và coi chuyện đó thật nghiêm trọng. Tôi đến gặp các phụ tá để xin họ tha thứ, và mong rằng điều này sẽ thay đổi được hiện trạng. Thật không may, họ nói rằng họ chấp nhận yêu cầu xin tha thứ của tôi, nhưng họ sẽ không yêu cầu tôi tha thứ họ. Hình như họ cảm thấy họ cao siêu hơn tôi.

Sau những buổi nói chuyện của Bapak ở New York và việc trắc nghiệm cho tôi làm hội trưởng, tôi cảm thấy mình phải đi khỏi New York. Bởi vì hồi đó tôi tiếp xúc với nhiều người trên khắp đất nước, và họ mời tôi đến thăm họ. Tôi cho họ hay là mình không có tiền để du hành và lưu lại những nơi đó, nhưng điều không ngờ tới là họ gửi tiền cho tôi và cho tôi trọ tại tư gia hay phòng ở của họ. Điều đó cứ như vậy trong một vài năm. Đoạn cuối cuộc hành trình của tôi là đến San Francisco và lưu lại phòng ở của một người anh em. Đó là lúc cuối Ramadan, nhưng năm đó tôi không trai giới. Tuy nhiên, tôi cảm thấy mình phải thức lúc tối, và thường yên lặng ngồi một mình.

Một đêm nọ, trong 10 ngày cuối cùng của Ramadan, tôi đang yên lặng ngồi thì chợt nghe thấy một bài hát nhập xuống đầu mình. Bài hát đó tên là “Một Đời sống Subud của tôi.” Dưới đây là những lời hát mà tôi tiếp nhận được:

*Có một người, ông đến từ phương Đông, ông mặc Âu phục,  
Ông đem đến một đặc ân không gì sánh nổi, một ân huệ cho toàn thể nhân loại,*

*Đó là dịp may cho sự bình đẳng, hoà bình và thuận hoà, cho sự ái hữu của con người,*

*Có một Đời sống Subud của tôi, ông mặc Âu phục,*

*Một người bình thường, một người bình thường, ông là một người bình thường.*



*Có một Đời sống Subud của tôi, ông mặc Âu phục,  
Ông trồng hạt giống, cắt bỏ cỏ dại, rồi kiên nhẫn đợi chờ,  
Cho sự gặt hái của bình đẳng, hoà bình và thuận hoà, sự ái hữu của  
con người,*

*Có một Đời sống Subud của tôi, ông mặc Âu phục,  
Một người bình thường, một người bình thường, ông là một người  
bình thường.*

*Có kẻ nói ông là một ngôn sứ, một sứ giả của Thượng Đế,  
Nhưng ông nói mình chỉ là con người, một người bình thường,  
Có một thời tôi sống trong sợ hãi, không biết phải làm gì,  
Trong đầu óc tôi chợt có một tiếng nói, hãy cầu nguyện Thượng Đế,  
Tôi được dịp nghiệm thấy bình đẳng, hoà bình và thuận hoà, sự ái  
hữu của con người,*

*Đó là lúc tôi gặp một Đời sống Subud của tôi, mặc Âu phục,  
Một người bình thường, một người bình thường, ông là một người  
bình thường.*

Một vài năm sau, tôi nhận được những vần thơ khác như sau:

*Bapak là một Đời sống Subud của tôi, người mặc Âu phục,  
Subud là đức ân, không gì sánh nổi, ân huệ cho toàn thể nhân loại,  
Đó là dịp may cho sự bình đẳng, hoà bình và thuận hoà, cho sự ái  
hữu của con người,*

*Bapak là một Đời sống Subud của tôi, người mặc Âu phục,  
Một người bình thường, một người bình thường, Bapak là một người  
bình thường.*

Tôi rất ngạc nhiên khi nhận được bài hát đó, và tự hỏi không biết mình có thể nhận được một bài hát khác hay không. Tôi lập tức nghe thấy một bài hát khác. Tôi nhanh chóng chép những lời hát, và nhận thấy mình có thể nhớ được âm điệu, tuy không biết cách viết những nốt nhạc. Sau khi nhận được 4 hay 5 bài hát, tôi thôi không nhận nữa, vì bắt đầu có những âm điệu lộn xộn. Đó là cái chứng nghiệm khởi đầu của tôi về âm nhạc nó kéo dài trong nhiều năm. Chuyện này sẽ nói tới thêm nữa trong những chương tiếp theo.

Sau những du hành đó, cuối cùng tôi đến Los Angeles, tôi tiếp nhận được là mình nên làm đơn xin trợ cấp xã hội. Trước khi đi khỏi New York, tôi bị một tai nạn trong công việc của mình, và điều này cho tôi được

quyền xin trợ cấp.

Sở An Sinh Xã Hội bác bỏ đơn xin trợ cấp của tôi, và tôi tiếp nhận được là mình nên chống án. Họ bắt tôi tới một bác sĩ để coi thương tích của tôi có là thật hay không. Ban đêm trước khi đi, tôi cảm thấy mình phải thức. Lúc đến phòng khám bệnh, tôi rất mệt mỏi và như bị say ma túy. Bác sĩ kiểm tra sức khỏe của tôi rồi hỏi tôi đã từng thấy những gì là bất thường hay không. Tôi nói với ông là có lần mình đã trông thấy một người nhỏ bé bằng ánh sáng, và ông hỏi tôi thêm vài điều nữa, những gì tôi không còn nhớ nữa. Ông rất ngạc nhiên, và đề nghị tôi được trợ cấp xã hội. Tôi truy lãnh được hai hay ba ngàn Đô. Đó là trong năm 1971.

Tôi lập tức viết thư cho Bapak hỏi coi mình có thể đến Cilindak hay không. Bapak hồi đáp là tôi sẽ được ân cần tiếp đón. Nên tôi bắt đầu chuẩn bị lên đường, và kết cuộc là ở đó gần được 5 tháng. Chuyến du hành đó xảy ra đúng lúc là sinh nhật Bapak, selematan sau 500 ngày của Ibu và Hội Nghị Subud Thế Giới. Đó là một chuyện phiêu lưu không ngờ được mà Thượng Đế cho phép tôi làm.

## Tiệc sinh nhật Bapak

**K**hi đến Cilandak và cư trú tại nhà trọ, tôi chợt tiếp nhận được là mình nên ca hát cho Bapak lúc lễ sinh nhật. Không những tôi chưa từng hát cho Bapak, mà cũng chưa từng trình diễn cho bất cứ ai trong suốt đời mình. Ăn nói trước các khán thính giả đã khiến tôi sợ rồi, còn nói chi tới việc ca hát. Tôi chưa đem thân mình đi làm chuyện đó cho tới lúc đó. Nhưng tôi tiếp tục tiếp nhận được một cách mãnh liệt để làm điều đó. Nên tôi quyết định làm theo sự tiếp nhận của mình.

Vì hồi đó chưa chơi một nhạc cụ nào và không thể đệm nhạc cho chính mình, tôi đi hỏi chung quanh mình xem có ai đó muốn giúp mình trình diễn hay không. Hai người anh em chơi được nhạc cụ và một người chị em muốn đứng phía sau ca hát để hoà âm đã tình nguyện, và chúng tôi bắt đầu diễn tập một vài bài hát của tôi. Chúng tôi thường diễn tập lúc chiều, và điều này làm một vài người thấy khó chịu, vì đó là lúc họ ngủ trưa. Chúng tôi phải đi tìm những nơi chốn không làm phiền bất cứ ai, và điều này thì thật khó khăn. Nhưng dù sao, chúng tôi cũng tìm được. Có người nói rằng năm nay sẽ không có trình diễn văn nghệ, vì năm ngoái đã có rồi, nên việc tôi làm chỉ là lãng phí thời giờ. Nhưng tôi vẫn tiếp

nhận được là mình nên tiếp tục tập dợt để ca hát cho Bapak.

Cuối cùng là đêm của buổi lễ, và khi đi ngang qua phía sau tư gia của Bapak, tôi trông thấy một phụ nữ trẻ đang múa trước mặt Bapak trong phòng khách. Cô ăn mặc theo lối Nam Dương, và đang múa một điệu vũ Nam Dương. Đó chính là lúc tôi biết tối nay mình sẽ phải ca hát cho Bapak. Tôi rất căng thẳng, và đứng núp đằng sau một cột trụ nơi cổng vòm. Tôi vẫn cố gắng hăng giọng vì sự căng thẳng của mình, nhưng không thể được. Nên tôi đứng đó tiếp tục đằng hăng trong một lúc đối với mình có vẻ như rất lâu. Thình thoảng tôi hé nhìn bên trong để coi xem những gì đang xảy ra, và mỗi lần Bapak đều quay mặt nhìn thẳng về phía tôi - như người đang đợi chờ tôi ca hát.

Những người trong nhóm tôi ngồi trên sàn nhà gần Bapak. Họ không tỏ vẻ căng thẳng chút nào, tuy tôi chắc chắn họ rất phấn khích. Nhóm tôi vẫy tay kêu tôi bước lên phía trước, và tôi biết giây phút trọng đại đã đến. Đã đến lúc tôi phải làm chuyện đó. Tôi bước lên phía trước, và nói với nhóm mình là bất cứ chuyện gì xảy ra, cứ tiếp tục trình diễn. Họ vẫn còn ngồi trên sàn nhà, và cùng những người khác nói rằng tôi phải cúi mình xuống, vì ở Nam Dương ta không được phép đứng cao hơn một nhân vật được tôn kính, hay điều gì như vậy. Nhưng tôi không thể làm cho cơ thể mình thấp xuống, nên phải đứng trước mặt Bapak. Tôi bắt đầu hát “Đời sống Subud của tôi.” Lúc tôi hát, Bapak nhắm mắt lại, và có vẻ như đang làm latihan. Thình thoảng tôi có ý nghĩ “Mình có làm đúng hay không?”, và Bapak mở mắt ra gật đầu lên xuống nói “Yaa, Yaa.” Tôi rất ngạc nhiên, và đồng thời cũng rất vui mừng.

Trong khi tôi đang hát, còn Bapak thì nhắm mắt lại, nhiều điều khác nhau xảy ra trong lòng mình. Điều này như là Bapak đang làm sạch nhiều cái nơi tôi. Đến đoạn cuối bài hát, tôi cảm thấy bớt sợ hãi, và quả quyết hát thêm vài bài nữa, vì chúng tôi đã chuẩn bị thêm hai bài.

Nên tôi tiếp tục hát, và Bapak tiếp tục nhắm mắt, trong lúc nghe hai bài kế tiếp. Khi hát xong những bài đó, tôi không còn thấy sợ hãi nữa và phấn chấn đến nỗi tôi yêu cầu nhóm mình chơi nhạc cho một bài thứ tư, tuy chúng tôi chỉ chuẩn bị ba bài. Trong lúc đang hát bài thứ tư, tôi chợt cảm thấy như mình đang làm chuyện gì không đúng, và đáng lí ra đã nên ngưng hát sau bài thứ ba. Bapak rất tử tế và tiếp tục làm những gì đã làm trước đó, nhưng khi tôi hát xong, người nhìn tôi một cách khiến tôi hiểu được là mình đã nên ngưng hát sau bài thứ ba. Nhưng mặc dù vậy

đó là một đặc ân của Bapak, vì là một bài học tốt cho tôi. Tôi đã cho phép sự phấn khích làm chủ lấy mình và tiếp tục hát, tuy cảm thấy nên ngưng. Trong những năm tháng sau đó, Bapak luôn cho tôi biết, khi tôi làm điều gì sai trái, bằng cách khắt khe nhìn, và tôi luôn biết ơn vì điều đó. Như vậy còn khiến tôi cảm thấy gần cận Bapak hơn, tuy tôi chưa từng được nhiều thời giờ bên cạnh Bapak là con người bằng xương thịt.

Sau cái chứng nghiệm đó, tôi bắt đầu cảm thấy mình nên học cách chơi đàn. Tôi mua một cây đàn của một người anh em Subud Colombia, kiếm được một cuốn sách và tìm cách tự học. Một lần nữa, tôi có một chứng nghiệm khiến mình ngạc nhiên. Tôi nhận thấy bàn tay trái mình không thay đổi hợp âm. Dù tôi cố gắng tới đâu đi nữa, bàn tay tôi sẽ không cử động. Nên tôi quyết định gảy hợp âm với bàn tay phải. Mỗi bài hát có cách hợp âm của nó, nhưng phần nhiều trong phạm vi của 3 hay 4 hợp âm. Cho tôi được đề cập thêm điều này là khi gảy hợp âm đàn ghita, tôi lập tức cảm thấy động tác của cái zikir và latihan. Khi tôi hát, với đàn ghita hay không, tôi cũng có một chứng nghiệm tương tự. Tôi nghiệm được đặc ân và ân huệ của Thượng Đế.

Kết quả của chứng nghiệm đó là tôi có thể trình diễn một mình. Tôi có thể đệm nhạc cho mình với đàn ghita của mình và một hợp âm duy nhất. Có lẽ tôi đã hơi quá trớn, vì rút cuộc mình đã có can đảm trình diễn, sau khi trình diễn cho lúc tiệc sinh nhật của Bapak. Tôi đi vòng quanh khu vực của Subud tại Cilandak, với đàn ghita để ca hát bất cứ lúc nào. Đôi khi tôi nhắm mắt lại khi đang ca hát; khi tôi mở mắt ra, tất cả những ai nghe tôi hát không còn đó nữa. Họ đã bỏ đi khi mắt tôi nhắm lại. Những lúc khác, họ không bỏ đi và hình như muốn thưởng thức các bài hát. Dù sao, có lẽ tôi đã quá trớn vì niềm vui là mình có thể trình diễn. Tôi mong những ai đã bỏ đi sẽ tha thứ cho tôi, nếu lúc đó họ cảm thấy khó chịu.

## Mas Sudarto

**M**ột chuyện khác tôi làm lần đầu đến Cilandak, là buổi tối đến nhà Sudarto để coi TV. Đó là một điều được những người trẻ cùng với nhiều hội viên Subud ưa chuộng. Hồi đó Mission Impossible là một trong những phim được thích nhất, và khi phim sắp chiếu, một cách kì diệu, nhiều người trẻ chợt lộ diện nơi nhà Sudarto, nhưng lúc hết phim họ chợt biến mất.

Đêm đầu tiên tôi tới đó, khi mọi người đã ra đi, Sudarto yêu cầu tôi ở lại. Tôi nghĩ điều này thật bất thường, nhưng đồng ý và ở lại sau khi mọi người đã ra đi. Ông nói bề ngoài tôi có vẻ bình tĩnh, nhưng bên trong tôi như một núi lửa dữ dội, rồi ông chỉ cười. Tôi liền cảm thấy tức tối và đặt mình trong tư thế phòng thủ, nhưng thực ra tôi biết ông đã nói đúng. Đó là sự khởi đầu của một tình bạn tốt đẹp. Ông nói do cách tôi sinh ra, nên khi được khai mở, tôi được khai mở trong cảm xúc, và đó là sự công minh của Thượng Đế. Thông thường khi ai đó được khai mở, sự khai mở của họ là của mức độ vật chất, rồi mới đến cảm xúc. Điều đó cho thấy tại sao những chứng nghiệm của tôi khác với của người khác, và cho tới lúc đó là điều tôi thấy khó hiểu.

Ông nói chân tài của tôi là làm phụ tá, một điều tôi cũng thấy hơi khó hiểu, vì chưa từng nghe nói tới việc đó là một khiếu năng. Chúng tôi truyện trò về cái chứng nghiệm tiếp nhận được những bài hát của tôi, và ông khuyên tôi trong mỗi lần tập latihan tự yêu cầu chính mình hát.

Ông nói âm nhạc không là một trong những năng khiếu mình, và khuyên tôi đến nói chuyện với Mas Prio về âm nhạc. Nhưng tôi chưa từng cảm thấy mình phải làm như vậy.

Một đêm nọ sau khi coi TV, ông tỏ vẻ bực tức, vì có kẻ đã đặt nơi khác một cái ghế rộng lớn mà không đặt lại chỗ cũ khi ra đi. Ông nói với tôi Bapak luôn đặt trở lại mọi thứ đâu vào đấy, nếu không sẽ phải lo nghĩ. Ông nói với tôi mình là kẻ duy nhất luôn đem ghế cho Bapak ngồi khi có một buổi nói chuyện, cho đến một hôm nọ Bapak bảo ông đừng làm vậy nữa, mà để cho người khác làm.

Sudarto cũng yêu cầu tôi hồi đáp một vài bức thư, vì tiếng Anh của ông không mấy khá, tuy đối với tôi thì lại khá hay. Thực ra, điều đó chưa từng xảy ra, khi tôi có mặt tại đó, nhưng tôi cảm thấy hân hạnh là ông đã yêu cầu tôi. Tôi có nhiều chứng nghiệm khi ở Cilandak, và thường chia sẻ với Sudarto. Đôi khi ông cho tôi hay những chứng nghiệm đó có nghĩa gì. Nhưng những lần khác thì ông thường nói rằng trong tương lai khi có một chứng nghiệm, tôi sẽ hiểu được nó có nghĩa gì.

Có lần Mas Darto kể cho tôi Bapak đã nói với mình là đừng tập latihan cho những người bị đau ốm vì một tội lỗi họ đã phạm. Người nói rằng chỉ nên tập latihan cho những ai bị đau ốm khiến họ được nâng lên một trình độ cao hơn, chứ không vì một tội lỗi của họ. Kể từ đó, tôi luôn trước tiên làm trắc nghiệm là có nên tập latihan cho người bệnh cho ai đó hay không. Tôi chỉ việc tuân theo những gì mình tiếp nhận được.

Một lần khác, Sudarto kể cho tôi hay là mình đã cho một người anh em Subud mượn một số tiền, và sau đó tình trạng tài chánh của mình trở nên rất tồi tệ. Nên ông hỏi Bapak tại sao điều đó đã xảy ra. Bapak nói đó là vì ông đã xen vào dự kiến của Thượng Đế đối với người đó, và như vậy đã đem vào thân mình tất cả những đau khổ mà người đó đáng lí phải trải qua. Bapak nói rằng trước đó ông đã nên làm trắc nghiệm coi cho người đó mượn tiền là có đúng hay không. Sudarto lấy làm ngạc nhiên, vì ông nghĩ rằng giúp đỡ một người anh em Subud bằng cách cho mượn tiền là chuyện nghĩa hiệp.

Một lần khác ông kể cho hay là một người anh em Subud bị đưa vào bệnh viện vì bệnh ung thư, và sắp phải phẫu thuật. Ông kể cho tôi hay là có những thần linh khiến thiên hạ mang bệnh ung thư, và họ luôn muốn được trả công lấy một cái gì đó để làm mất đi bệnh ung thư. Nên ông

liên lạc với thần linh đó qua latihan, và thần linh đó nói với ông là mình muốn một cây thảo rất thường thấy ở Nam Dương. Sudarto nói là ông đã đi hái một vài lá cây của cây thảo đó để làm trà cho người anh em đó uống. Người anh em đó uống thứ trà đó, và ngày hôm sau bệnh ung thư của anh không còn nữa. Các y sĩ đã kinh ngạc là không còn bệnh ung thư nữa, và ngày hôm sau anh được xuất viện.

Sudarto cũng kể cho tôi hay là một người anh em Subud lớn tuổi có một chứng nghiệm xuất hồn và bay bổng chung quanh thể xác mình. Người anh em đó lấy làm rất phấn khích về cái chứng nghiệm đó, và vội vã nói cho Sudarto hay. Ông nói: “Khoan, để coi bạn có làm được như vậy nữa không.” Người đó lại tiếp nhận được như vậy. Anh xuất hồn và bay bổng chung quanh. Chẳng bao lâu sau đó, Bapak kêu Sudarto đến văn phòng mình, và nói với ông rằng lần đầu người đó có chứng nghiệm, thì đó là ý muốn của Thượng Đế, và anh được quyền năng của Thượng Đế bao che. Nhưng lần kế tiếp thì đó là ý muốn anh ấy, nên anh không được quyền năng của Thượng Đế bao che và có thể chết. Bapak khuyên Sudarto đừng bao giờ làm như vậy nữa.

Đối với tôi điều này thực sự là một đặc ân của Thượng Đế, khi nhiều lúc được gần Sudarto, để nghe những sự minh giải của ông về mọi chuyện, kể cả dục tính và hôn nhân. Ông nói rằng trách nhiệm của người chồng là giữ bà vợ và gia đình mình trong phạm vi của cảm xúc mình. Ông nói rằng một người vợ luôn muốn đi theo một hướng y như của chồng mình, nếu người chồng có thể khiến cho được như vậy. Nhưng nếu không được vậy, người vợ sẽ đi theo một hướng đối nghịch.

Sudarto kể cho tôi hay là vợ ông luôn sẵn sàng chờ đợi ông, vì khi giao cấu họ luôn rời bỏ cái thể gian này. Tôi chắc chắn đó là cái công thức cho một hôn nhân bền lâu và hạnh phúc, và là một đặc ân của Thượng Đế. Mong cho tất cả các hội viên Subud sẽ có cái chứng nghiệm đó.



## Selematan ngày thứ 500 của Ibu

**T**rong lúc tôi ở Cilandak, Bapak có một selematan cho Ibu, bà vợ thứ hai mình. Bà rất được mọi người trong Subud thương mến, đặc biệt các phụ nữ. Bapak hai lần làm selematan. Lần thứ nhất là cho mọi người. Bapak mời các thầy tu của địa phương đến cầu nguyện cho Ibu, một từ có nghĩa là người mẹ. Khi xong xuôi, Bapak trả họ một số tiền cho sự tế lễ của họ. Kế đến, Bapak mời tất cả các hội viên Subud trở lại trong một tiếng đồng hồ, hay khoảng đó, để dự selematan lần thứ hai, và đó mới đúng là chỉ cho các hội viên Subud.

Tất nhiên, phần đông chúng tôi đã trở lại lần thứ hai. Tất cả chúng tôi đều ngồi trên sàn nhà, ngoại trừ những người ngồi chung quanh một cái bàn hay một cái piano, tôi không nhớ rõ. Bapak bước vào và cũng ngồi trên sàn nhà. Đối với tôi việc này thật khó chịu, vì tôi không quen ngồi trên sàn nhà. Những người không ngồi trên sàn nhà thay phiên nhau tụng kinh Koran. Thực ra, họ đang hát thay vì chỉ tụng niệm. Khi họ bắt đầu làm điều đó, tôi được khiến cho có động tác của cái zikir. Tôi cử động rất mãnh liệt, và lập tức nhìn Bapak, và người cũng đang làm y như vậy. Người cũng khiến cho được cử động mãnh liệt với động tác của zikir.

Điều đó tiếp diễn trong một khoảng thời gian. Những người đang hát kinh Koran đôi khi tranh cãi về âm điệu họ đang hát, và điều này đôi khi

trông thật tức cười. Qua tất cả những chuyện đó, Bapak và bản thân tôi vẫn còn có cái zikir. Có lẽ cũng có những vị khác có một chứng nghiệm y như vậy, nhưng điều đó thì tôi không để ý đến. Khi hết cái động tác đó, tôi nhanh chóng nhìn Bapak một lần nữa, cái động tác của người cũng không còn nữa. Bapak hỏi chúng tôi đã tụng kinh Koran tới đâu rồi, nói với chúng tôi mọi chuyện đã xong, đứng dậy và đi ra ngoài phòng. Nhiều năm sau, tôi mới hiểu được cái chứng nghiệm đó trong những buổi nói chuyện của Bapak. Bapak giải thích chính zikir là cái giúp cho linh hồn đến nơi đúng chỗ của nó. Đó là một chứng nghiệm kì diệu cho tôi, vì tôi thực sự tự mình cảm thấy được trong lòng mình thực tại của một selamatan cho một người đã chết.

## Một giấc mơ khác

**Đ**ôi lúc trước khi đến Cilandak, tôi có một giấc mơ sâu sắc khác trong đó mình ngồi nơi cổng một căn nhà trông như chỉ có thể là tại Hawaii hay Nam Dương. Tôi chưa từng đến những nơi đó trước kia. Trong giấc mơ, tôi trông thấy Mas Usman, một trong những phụ tá Nam Dương của Bapak, đi chung quanh bên hông căn nhà. Tôi muốn tìm biết về những gì ông đang làm. Một chiếc xe đến đậu phía trước căn nhà, và Bapak bước xuống xe. Trong xe có những hành lý của người, và tôi đến giúp người mang những bao túi vào nhà. Điều này như là người đang đến ở nhà tôi. Tối thiểu người có 4 bao túi, có lẽ 5. Sau vụ đó, tôi quên đi giấc mơ của mình cho tới khi mình đến Cilandak.

Vì sắp tới lúc Hội Nghị Subud Thế Giới, nên tôi bắt đầu cảm thấy mình nên đi ra ngoài khu vực của Subud để mướn một căn nhà. Mas Usman và bà vợ ông được giao cho nhiệm vụ trông coi khu vực của Subud, và tôi hỏi ông biết có một căn nhà nào cho mướn hay không. Ông cho tôi hay tôi cần phải xin phép Bapak. Ông nói sẽ đi hỏi Bapak, và nếu Bapak chấp thuận, ông sẽ đi coi đây đó có gì cho tôi không. Bapak quả thực cho phép, và ông bắt đầu đi tìm một căn nhà cho thuê cho tôi.

Khoảng một tuần sau, tôi đang ngồi ở tầng trên căn nhà trọ của gia đình soạn thảo một trong những bài hát của mình, thì một ông lão người Nam Dương đến hỏi tôi có phải là người đang tìm mượn nhà hay không. Tôi nói “Chính tôi đây” và ông nói “Đi theo tôi. Tôi có một căn nhà cho thuê.” Ông ở một khu nhỏ bé bên đường gồm ba căn nhà; từ khu vực của Subud chỉ việc đi bộ là tới đó. Khi trông thấy căn nhà, tôi nhớ tới giấc mơ mình. Đó là căn nhà mà tôi nằm mơ thấy. Tôi kể lại cho ông về giấc mơ mình, và ông nói rằng trước kia ông cũng có một giấc mơ về bản thân tôi. Tôi rất sửng sốt. Tôi nói đến việc mình thấy Mas Usman trong giấc mơ, và ông cho tôi hay Mas Usman là người giám sát việc xây cất những căn nhà trong khu ông. Tôi mượn nhà và quen thân ông, tuy không hiểu tại sao lại không nhớ tới tên ông. Ông cho tôi hay vợ chồng ông là hai trong các phụ tá đầu tiên ở Ciladak.

Ông sắp xếp cho tôi có một người hầu gái, một thiếu nữ tên Keenew ở chung với người anh mình và người vợ anh ấy. Mỗi sáng sớm cô đến làm việc, và về nhà sau bữa cơm chiều. Một buổi chiều nọ là lúc đáng lí ra Keenew phải đi chợ, tôi ngồi trong phòng khách chơi đàn và ca hát, còn Keenew thì trong nhà bếp. Tôi nhận thấy cô chưa ra đi. Tôi có thể trông thấy cô đang đứng đằng sau tường nghe tôi ca hát. Cuối cùng tôi ngưng hát và cô liền đi chợ. Tôi có thể cảm thấy cô đã xúc động vì sự ca hát của mình.

Ngày hôm sau hay vào khoảng lúc đó, tôi về nhà thì cô đang nằm trên sàn nhà bếp như đã chết. Tôi nghĩ: “Mình phải làm gì đây? Cô đã chết hay đang trong latihan?” Cô không là hội viên Subud, vì còn quá trẻ. Tôi chợt nhớ tới điều Bapak nói khi ai đó không thể ra ngoài trạng thái latihan thì hãy kêu tên người đó. Tôi liền kêu “Keenew, Keenew, Keenew,” và thấy linh hồn cô xuyên qua mái nhà để trở về cơ thể cô.

Cô thức dậy nói mình cảm thấy rất lạnh và rối rắm. Tôi tìm cách trấn tĩnh cô. Sau một hồi cô có vẻ bình tĩnh và trở vào nhà bếp làm việc. Tôi cảm thấy bớt đi căng thẳng rất nhiều, nhưng thực sự không biết phải giải thích cho cô bất cứ gì, vì cô chỉ nói tiếng Nam Dương, còn tôi thì chỉ nói tiếng Anh. Dần dần thông thường chúng tôi có thể hiểu nhau về hầu hết mọi chuyện, bằng cách dùng ngôn ngữ cử chỉ hay thứ tiếng Anh và Nam Dương nói sai.

Buổi tối khi đi về nhà, tôi hơi có vấn đề, vì ngoài đường không có ánh đèn. Tôi thường đem theo một cây đèn chớp, vì ngoài đường có những

đám chó sủa bất cứ ai đi ngang qua. Vì đã bị một con chó săn cừu của Đức cắn khi còn là một đứa bé, nên tôi sợ chó và không biết phải làm gì trong tình trạng đó. Tôi có một giấc mơ trong đó một con chó đến cổng sau nhà mình để chỉ ngòi đó. Ngày hôm sau một con chó y như vậy đến cổng sau, và tôi bảo Keenew cho chó ăn uống. Cô không vui mừng về chuyện đó, vì thường mỗi đêm cô đem về nhà những thức ăn còn thừa. Nhưng tôi cứ nhất định, và cô đem cho chó một chút cơm còn thừa. Tôi còn nhớ mình đã nghĩ con chó chắc mỗi ngày sẽ đến vì thức ăn, nhưng nó không bao giờ trở lại nữa.

Sau vụ đó, khi buổi tối tôi đi về nhà, lũ chó không bao giờ sủa tôi nữa. Đôi khi tôi có thể trông thấy chúng hé nhìn mình qua bụi cây tự bảo nhau: “Thì ra là ổng. Chúng ta không cần phải sủa nữa.” Tôi rất vui mừng, thấy bớt căng thẳng và cảm ơn Thượng Đế một lần nữa đã giúp mình.

## Khối cầu ánh sáng màu của vàng

**M**ột hôm nọ tôi đang ngồi trong nhà một người cho thuê nhà, một người tôi gọi là Pak vì không thể nhớ lại tên anh, và đang trò chuyện cùng anh, thì chợt nhiên tôi trông thấy trong phòng một khối cầu ánh sáng. Pak có nhiệm vụ giữ số tiền mua tất cả những chiếc chiếu cho hội nghị, và anh đã lảng tránh làm chuyện đó vì thấy không được thoải mái. Khi trông thấy khối cầu ánh sáng, tôi cảm thấy Pak nên đến ngân hàng lấy tiền, đem nó tới văn phòng của Mas Asikin, một người sẽ đi mua chiếu. Tôi cho Pak hay về cái chứng nghiệm đó, và những gì mình cảm nhận được.

Anh lập tức nói chúng tôi nên đi làm chuyện đó. Anh để tiền trong một cái va li lớn, và chúng tôi lên xe hơi anh. Khối cầu màu của vàng đi theo chúng tôi vào xe của Pak. Khi chúng vào ngân hàng, khối cầu ánh sáng đi với chúng tôi, và khi chúng tôi đến văn phòng của Mas Asikin,

khối cầu ánh sáng cũng vào đó. Tôi ngồi trong xe, và khi Pak đi ra ngoài văn phòng, khối cầu ánh sáng không đi với anh. Nó ở lại với số tiền, tôi đoán vậy.

Pak rất vui mừng và cảm thấy khuây khỏa là việc làm của mình đã xong xuôi, và theo tôi thấy thì hình như Bapak đã sắp đặt chuyện đó. Tôi thật vui mừng và cảm tạ Thượng Đế đã cho phép mình tham dự vào những gì đã xảy ra.

Tôi đem nhiều anh em Subud đến nhà mình, và chúng tôi có một vài chứng nghiệm thú vị. Có lần tôi đang ca hát cho một người anh em, thì chợt cảm thấy mình đang chuyển động về phía trước với một tốc độ rất cao, xuyên qua một cái gì trông như một đường hầm đen tối. Khi cuối cùng trông thấy một chút ánh sáng, tôi đi vào một căn phòng trong đó có linh hồn của người anh em đó. Trông anh có vẻ nhỏ bé hơn nhiều cái bề ngoài của thể chất anh. Hình như anh không thể ra ngoài căn phòng đó trông như một phòng ngủ. Tôi tiếp tục ca hát, và linh hồn anh bắt đầu được đưa lên cao và bay bổng ra ngoài phòng. Hình như như thế nào đó anh được giải thoát do âm nhạc. Khi hát xong và trở về phòng khách, tôi kể cho anh hay đôi điều về những gì mình đã nghiệm được, nhưng không lấy làm chắc là điều đó có nghĩa lí gì với anh, tuy đối với tôi đó là một chứng nghiệm thú vị khác vượt ngoài tâm trí.

## Như thế nào tôi tiếp nhận được cách trị bệnh cho chính mình

**M**ột hôm nọ ở Cilindak tôi rất đau ốm. Ngực và phổi tôi đầy dịch nhầy. Tôi cảm thấy như mình sắp chết. Tôi tự hỏi không biết mình có nên đi bác sĩ hay không và cảm thấy là không cần thiết, mà chỉ việc nằm trên giường. Tôi lên giường nằm và chỉ việc phó thác cho Thượng Đế. Tôi nghĩ nếu có chết, mình chỉ việc chết. Tôi ngủ thiếp đi trong hai tiếng đồng hồ, và thức dậy với sự hiểu biết đầy đủ cách trị bệnh cho chính mình - với giọng nói mình dùng gam nửa cung. Tôi đi lấy cây đàn mình, và nhận thấy được nốt nhạc liên quan tới ngực mình và bắt đầu hát: “Laaa, laaa, laaa.” Chẳng bao lâu, miệng tôi có đầy dịch nhầy, và tôi phải đi mưa ra tất cả. Tôi tiếp tục hát nốt nhạc đó.

Tôi tiếp nhận được mình cần đến hai ngày để hoàn toàn lành bệnh, và tiếp tục hát nốt đó cùng với những nốt khác liên quan tới những bộ phận khác của thân thể. Thật kì diệu, sau hai ngày tôi hoàn toàn lành bệnh. Sự rung động của giọng nói là một công cụ chữa bệnh mà Thượng Đế cho chúng ta dùng khi cần. Thực ra, khi có sức sống qua latihan,



giọng nói có khả năng chữa bệnh, ngay cả khi chỉ nói mà không hát. Nếu nhưc đầu tôi chỉ việc hát nốt nhạc liên quan tới đầu mình, thì cơn nhưc đầu sẽ không còn nữa. Điều đó cũng đúng với những cơn đau nhưc nơi những bộ phận khác của cơ thể.

Nhiều cơn bệnh là do cảm xúc trở nên đen tối. Nếu tôi làm điều gì sai trái, điều đó sẽ làm cho cảm xúc trở nên đen tối. Sự rung động của giọng nói tôi làm tan biến sự đen tối. Một khi ta bắt đầu nói hay hát trong latihan, điều này nghĩa là giọng nói mình đang được thanh lọc. Nó càng trong rõ, ta càng chữa bệnh được cho mình một cách dễ dàng hơn. Vậy nên, mỗi lần hát hay nói, tôi cảm thấy latihan làm cho mình được thanh sạch. Đôi khi tôi hát cho những người khác nghe, thì họ cũng cảm thấy được cái gì đó từ sự rung động của giọng nói tôi.

Tất cả những điều đó thực sự chỉ do ân huệ của Thượng Đế, mà không thể thực hiện được do cách khác. Một vài người trong Subud đã thấy chán sau một thời gian tập latihan, vì latihan họ chưa đạt tới chỗ họ có được những chứng nghiệm như vậy. Do đó mà cần phải kiên nhẫn khi tập latihan. Tất nhiên là chúng ta cũng phải không còn ham muốn và yêu thích gì nữa. Ngay cả sự mong muốn quy thuận Thượng Đế. Theo kinh nghiệm của tôi, chỉ Thượng Đế mới biết được những gì tôi thực sự cần, và trong hầu hết các trường hợp, đó là điều khác xa với những gì tôi muốn. Xin tạ ơn Chúa.

## Hội nghị thế giới

**T**rong lúc hội nghị, một buổi tối nọ tôi đang ngồi trong một quán cà phê để ăn uống, thì một người anh em Subud đến nói anh có một điều muốn hỏi. Tôi nhắm mắt lại và trông thấy cảm xúc của anh rất đen tối. Tôi hỏi là anh có thấy phiền không, nếu chờ đợi cho tới khi tôi ăn uống xong, và anh đồng ý. Tôi được hướng dẫn để yêu cầu anh chờ đợi vì sự đen tối trong cảm xúc anh. Tôi tiếp tục ăn uống một cách rất chậm chạp, và thỉnh thoảng nhắm mắt lại để coi xem sự đen tối trong cảm xúc anh ra sao. Tôi tiếp nhận được là anh cần yên tĩnh và cảm xúc anh sẽ tươi sáng trở lại. Cuối cùng cảm xúc anh trở nên tươi tỉnh, và tôi hỏi điều anh muốn hỏi là gì, và anh nói là chẳng có gì để hỏi nữa. Đó là một chứng nghiệm thật hay cho tôi, vì nó cho thấy khi cảm xúc của ai đó trở nên đen tối, họ cần phải cảm nhận latihan mình để làm thanh sạch cảm xúc. Điều này cũng là trường hợp của việc ngồi tịnh tâm trước lúc latihan. Đó là làm cho ta được thanh sạch.

Tôi không đi dự những buổi nói chuyện của Bapak trong lúc hội nghị, vì tôi đã được khiến cho chỉ đi vòng quanh khu vực Subud trong trạng thái latihan. Tôi chỉ việc tuân theo sự tiếp nhận của mình, vì đó là một chứng nghiệm rất rõ rệt. Tôi không cảm thấy cần phải đi nghe những buổi nói chuyện. Một đêm nọ tôi được khiến cho đến một trong những quán cà phê, và trông thấy Pak Musa đang ngồi ăn uống. Ông ra hiệu cho tôi đến ngồi cùng ông, và khi tôi ngồi xuống, khuôn mặt ông trông y hệt như khuôn mặt bố tôi. Ông là một trong những phụ tá lâu đời của Bapak tại Cilindak, và bởi ông trông giống bố tôi, nên tôi đặc biệt chú ý tới ông.

Ông kể cho tôi hay một đêm nọ vợ ông đang lái xe trên núi, thì xe bị pan. Chỉ có một mình bà trên con đường trên núi và không ai để giúp

đỡ mình. Nhưng qua latihan bà có thể liên lạc với ông, và hỏi ông phải làm gì. Ông nói rằng mình có thể bảo cho bà biết cách chữa xe, và bà có thể tiếp tục lên đường một cách an toàn. Lúc tôi trò chuyện cùng ông là lúc ban đêm có buổi nói chuyện cuối cùng của hội nghị. Khi Pak Musa ăn uống xong, ông ra hiệu cho tôi đi theo ông ra ngoài quán cà phê. Ông dẫn tôi đến phòng tập latihan, nơi Bapak sắp nói chuyện xong, và để tôi ở ngay đó mà đi lo những chuyện của mình. Tất cả các ghế đều đã có người ngồi, và khi tôi nghĩ mình cũng sẽ đi về, thì có một người ngồi gần ngay đó đứng lên để đi về. Tôi cảm thấy mình nên ngồi trên cái ghế đó.

Khi ngồi xuống, tôi nghe thấy lời nói “Một vài người tiếp nhận được những động tác chơi đàn violông trong latihan”, và đó là động tác mà tôi nhiều lần tiếp nhận được trước kia trong latihan. Bapak nói rằng động tác đó có ý nghĩa là sự rung động của giọng nói có khả năng chữa bệnh. Điều đó khiến tôi hiểu được cái chứng nghiệm khiến được lành bệnh của mình. Kế đến, người nói rằng có những người có chân tài làm thẳng hễ. Tôi nhắm mắt lại, và trông thấy một thẳng hễ màu trắng tinh trong lòng mình. Tất cả phần nói chuyện đó của Bapak là về chân tài và chân văn hoá. Đó là lúc cuối buổi nói chuyện, và điều không ngờ tới là nó có vẻ liên quan tới tình trạng của tôi. Hình như Thượng Đế đã sắp xếp cho tôi nghe được.

Tôi còn nhớ là mình đã đọc một bài nói chuyện của Bapak, trong đó thấy nói là một con người đích thực thường có 5 tài năng, nhưng để kiếm sống thì chỉ dùng có một tài năng. Hình như tôi đã được khiến cho ý thức được một vài tài năng của mình, khi tôi còn ở Cilindak.

Bapak thường làm trắc nghiệm về tài năng của thiên hạ, cho tới khi người nhận thấy nếu không cố ý dùng những tài năng đó, họ thường bị rối loạn và đôi khi khiến mình bị một cơn khủng hoảng nào đó. Nên Bapak ngưng làm những trắc nghiệm như thế với hội viên, và thường chỉ bảo họ làm bất cứ những gì họ hiểu và thấy dễ dàng, vì điều đó sẽ thực sự giúp họ trong tình trạng dùng được chân tài mình, khi họ cuối cùng tiếp nhận được.

Có hơn 2000 anh chị em tại hội nghị. Đó là một biển cổ trọng đại ở Nam Dương, và thậm chí tổng thống của Nam Dương cũng đến khai mạc buổi lễ.

## Khối cầu ánh sáng màu trắng

Một hôm nọ tôi đến khu vực của Subud, và đi dạo đằng sau tư gia Bapak. Đó là lúc giữa 6 giờ chiều và 7 giờ tối. Không có ai chung quanh, và tôi nghĩ là mọi người đang chuẩn bị đi dự buổi nói chuyện kế tiếp của Bapak tại hội nghị. Tôi chợt bị làm cho hoàn toàn đứng lại, và không thể động đậy cơ thể. Tất cả những gì tôi có thể làm là nhìn lên phía trên. Tôi trông thấy một khối cầu ánh sáng trắng tinh phóng xuống từ trên trời. Nó nhập vào đỉnh đầu tôi, và toàn thể đầu tôi biến thành màu trắng. Kế đến, nó đi vào trong lòng tôi. Tôi cảm thấy mình trở lại được trạng thái bình thường, có thể cử động cơ thể và đi đứng lại được. Tôi thực sự không hiểu được những gì đã xảy ra, và cảm thấy được toàn diện hơn. Tôi đã nhiều lần từng được trông thấy những màu đen, đỏ và vàng trong lòng mình, và lấy làm thắc mắc tại sao mình không thấy được màu trắng. Sau cái chứng nghiệm đó tôi trông thấy được tất cả 4 màu trong lòng mình.

Buổi tối đó tôi cũng không đi dự buổi nói chuyện của Bapak, nhưng một chuyện li kì đã xảy ra. Sau buổi nói chuyện Bapak đem toàn bộ gia đình mình vào một tiệm cà phê trong đó tôi đang ngồi, và ngồi trong phòng ngay trước mặt nơi tôi. Tôi cảm thấy Bapak đang cho mình biết là người đã nhận thức được cái chứng nghiệm mà tôi đã có tối đó. Đó là lúc duy nhất tôi biết được Bapak đến nơi nào trong tiệm cà phê, sau một trong những buổi nói chuyện. Tôi cảm thấy chắc chắn là Bapak đã thừa nhận cái chứng nghiệm của mình.

Ngày hôm sau, cậu cháu trai Bapak, Mas Adji, đến gặp tôi để hỏi xem tôi có thể dạy anh chơi đàn guitar theo cách tôi chơi hay không. Tôi nghĩ chuyện này li kì, vì cho tới lúc đó anh chưa từng nói chuyện với tôi. Anh yêu cầu tôi đến tư gia của Bapak để dạy tôi chơi đàn tại đó. Tôi đồng ý,

chúng tôi đến đó, rồi anh đi lấy cây đàn mình.

Một chuyện li kì xảy ra cho tôi. Tôi cảm thấy mình phải cho anh hay một điều đến với mình mà tôi biết anh sẽ không thích, và cũng biết anh sẽ yêu cầu tôi ra về. Điều đó thật rõ rệt, và tôi cảm thấy phải tuân theo. Đó là một thử thách với tôi, vì nếu không tuân theo sự tiếp nhận đó, tôi đã có thể nhiều lần đến tư gia Bapak. Nhiều hội viên Subud hầu như sẽ làm bất cứ gì để được chung quanh Bapak. Dù sao, tôi cảm thấy phải tuân theo sự tiếp nhận của mình.

Nên tôi nói với Adji:

- Adji, có thật vậy không là trước kia anh không ưa tôi?

Anh nói:

- Thật vậy.

- Có thật vậy không là bởi vì tôi tiếp nhận được khối cầu ánh sáng màu trắng đêm qua, nên bây giờ anh ưa tôi?

Adji đáp:

- Thật vậy.

Tôi nói với anh:

- Anh biết là nhiều người muốn gần cận anh, nhưng lí do họ muốn gần cận anh là vì họ cảm thấy gần cận anh thì họ gần cận Bapak.

Tôi nói tiếp:

- Nếu anh muốn người ta kính trọng mình, anh phải làm cho mình được kính trọng, chứ đừng dùng Bapak.

Tất nhiên, Mas Adji đã giận tôi và yêu cầu tôi ra về. Tôi không bao giờ còn chỉ anh chơi đàn theo cách mình tiếp nhận được, và cũng không bao giờ còn chắc chắn biết được tại sao anh đã yêu cầu tôi. Có lẽ Bapak đã nói cho gia đình mình hay về cái chứng nghiệm đêm hôm đó tôi tiếp nhận được, bởi chắc chắn Adji đã biết chuyện đó.

## Con rắn

Một đêm muộn nọ tôi đang ngồi trong một quán cà phê lúc hội nghị, thì một phụ nữ đến ngồi gần tôi. Cô bắt đầu nói chuyện với tôi một cách rất quyến rũ. Cô là một phụ tá Âu Châu, có lẽ là người Hà Lan, nhưng không chắc. Cô hỏi tôi có muốn đi dạo cùng cô hay không. Tôi nhắm mắt lại, và trông thấy một con rắn lớn trong lòng cô. Tôi thấy hơi sợ hãi và tự nghĩ: “Tốt hơn mình nên tránh xa.” Con rắn đó chế ngự cô và muốn giao hợp với tôi. Tôi nói với cô là mình phải ra đi. Tôi quên lí do mình đưa ra, cho cô hiểu thật rõ là mình sẽ không đi cùng cô và đứng lên.

Sáng hôm sau, tôi đến khu vực của Subud, và được khiến cho đi tới phòng thông tin phía trước phòng tập latihan. Điều kế tiếp tôi biết được là mình trông thấy người phụ nữ đó đang đứng nói chuyện với một phụ nữ khác. Tôi được khiến cho tránh xa cô một cách rất mãnh liệt, và khi tôi đang làm điều đó, con rắn bị lôi ra khỏi nơi cô và đến trước mặt tôi. Con rắn đó lớn hơn tôi và đứng thẳng. Tôi tự nghĩ: “Mình phải làm gì đây?” Tôi cảm thấy sợ hãi, và liền kêu gọi Thượng Đế trong lòng mình. Ngay khi tôi làm điều đó, con rắn di chuyển thẳng lên không trung, và biến mất trong bầu trời. Tôi cảm thấy rất nhẹ nhõm, và được khiến cho quay mình lại nhìn người phụ nữ đó một lần nữa. Cô không còn con rắn đó nữa trong lòng. Cô có vẻ như lấy lại cái bản ngã bình thường của mình, lòng hoàn toàn thanh thản.

Cái chứng nghiệm đó khiến tôi nhớ lại một chứng nghiệm khác của mình, khi bố mẹ tôi quyết định đến Florida ở khoảng 3 hay 4 tháng, sau khi họ được khai mở. Tôi cảm thấy rất mãnh liệt là mình nên đến Manhattan ở trong một khách sạn.

Vì hồi đó tôi làm việc tại Manhattan, nên điều này là hợp lí với mình. Tôi kiếm được một khách sạn mình thuê phòng hàng tuần hay hàng tháng, và đến đó ở. Đêm đầu tiên trong phòng mình, tôi cảm thấy có điều gì kì quái. Hình như có gì đó trên giường. Tôi hỏi mình có nên làm latihan không, và tiếp nhận được là không. Tôi ngạc nhiên là cái không

mình tiếp nhận được đó thật mãnh liệt, nên tôi tuân theo sự tiếp nhận của mình và lên giường đi ngủ.

Sáng hôm sau, tôi cảm thấy ham muốn vô cùng chuyện nhục dục, và không thể kiềm chế cái cảm xúc đó. Nhưng tôi phải đi làm, tuy cái cảm xúc đó khiến mình suốt ngày phát điên. Sau khi làm việc xong, tôi thậm chí đã đi mua một vài tạp chí khiêu dâm, và đem nó về phòng mình. Một lần nữa, tôi hỏi xem có thể làm latihan không, và lại tiếp nhận được là không. Điều đó là như vậy khoảng 3 ngày, và trong đêm thứ ba tôi lại hỏi nữa và tiếp nhận là được.

Điều may mắn là tôi có latihan, và tiếp nhận được là có một con chó chặn cừu của Đức trong lòng mình. Tuy không trông thấy nó, tôi biết chắc là một chó chặn cừu của Đức. Trong latihan con chó đó ngồi trên đầu tôi, vì sức mạnh của nó có vẻ hơn của tôi. Tôi kêu gọi Thượng Đế trong latihan, và có thể đứng dậy sai bảo nó đi ra ngoài phòng, tuy vẫn chưa thể trông thấy nó. Cuối cùng con chó đi ra ngoài phòng, và khi xong latihan, tôi không còn cảm thấy nữa sự ham muốn chuyện nhục dục khổng lồ của mình. Tôi lập tức liệng bỏ những tạp chí khiêu dâm, và cảm thấy rất nhẹ nhõm.

Tôi hiểu được rằng Thượng Đế muốn tôi có cái chứng nghiệm đó, khiến tôi biết được những gì về cái thực tại thâm sâu của việc sống trên cái thế gian này. Tôi cảm thấy rất biết ơn Thượng Đế, và kể từ đó đã sống một cách thận trọng hơn. Cuối cùng tôi có được khả năng trông thấy những con thú đó, như con rắn và con chó trong chương này. Tôi không biết cách nào diễn tả được sự cao cả và thương xót của Thượng Đế đối với những sinh vật của Ngài.

Trong tình trạng này tôi hiểu được điều này là quan trọng ra sao, nếu tôi sống một cách chân chính; nếu không thì tôi sẽ mở cửa cho những con thú đó vào, cho chúng đi chung và làm chủ lấy mình. Với những sinh linh của thế giới ma quỷ thì cũng thế. Cảm thấy ganh ghét, tham lam và cao siêu cũng là sự mở cửa. Bất cứ hành vi nào không được quyền năng của Thượng Đế hướng dẫn cũng làm cho những sinh linh đó vào được trong lòng tôi. Tôi hiểu được điều này là quan trọng ra sao, khi dùng những động tác tiếp nhận trong latihan trong đời sống hằng ngày. Xin tạ ơn Chúa.

## Bố tôi qua đời

Sau lúc Hội Nghị Thế Giới, bố tôi qua đời. Thực ra, có 10 hay 12 người Subud mất bố mẹ vào lúc đó, trong đó mẹ của Mas Usman. Bapak quyết định có một buổi nói chuyện về những bố mẹ qua đời của chúng tôi, và điều này không thành vấn đề, nếu bố mẹ mình có tập latihan hay không. Điều thành vấn đề là những người như chúng ta trong Subud chưa đạt tới trình độ con người. Nếu được, bố mẹ chúng ta tự động sẽ tới thiên đàng của con người là nơi chốn của họ.

Tôi không ngờ là mình đã cảm thấy rất vui sướng và nhẹ nhõm, khi nghe tin bố mình qua đời. Tôi có một latihan rất mạnh ngay sau khi điều đó xảy ra, và cảm thấy bố mình thực sự nằm trong quyền năng của Thượng Đế. Sau vụ đó, tôi cảm thấy mình nên trở về Hoa Kỳ ở bên cạnh mẹ mình. Thực ra, tôi bắt đầu thấy những thức ăn của Mỹ là ngon, và không còn thích những thức ăn Nam Dương nữa. Tôi đến Văn Phòng nói cho người ta hay là mình về nước và yêu cầu họ trả lại hộ chiếu của mình. Trong lúc đang đi tới đó, tôi cảm thấy phải tự hỏi mình là tình trạng bố mình ra sao, và tiếp nhận được là tốt đẹp. Kế tiếp, tôi tự hỏi mình tình trạng mẹ mình ra sao, và cũng thấy tốt đẹp nhưng lo nghĩ. Khi tôi đến Văn Phòng, có một người anh em Subud lớn tuổi đang ngồi nơi công, và anh nói với tôi là khi tôi đang đi đến, anh trông thấy nội tâm của



một thanh niên, kế đến là của một ông già và sau cùng là của một bà già. Anh cho biết là khi đang đi, tôi đã làm trắc nghiệm về bố mẹ mình, và đó những gì anh đã chứng kiến. Cả hai chúng tôi đều mỉm cười, và anh đưa lại hộ chiếu cho tôi.

Tôi cho Mas Usman hay là mình về nước và yêu cầu ông cho Bapak biết kể từ nay tôi sẽ dùng cái tên tiếp nhận được trong latihan là Muhammad Isman Kanafsky. Ông nói là sẽ làm cho tôi. Sáng hôm sau, Mas Usman đến nhà tôi và cho hay đêm hôm qua mình đã đến tư gia của Bapak để chuyển cho Bapak những gì tôi muốn thông báo cho người biết. Ông nói rằng Bapak đã hỏi ông cái tên đó có là tiếp nhận được trong latihan hay không. Khi Mas Usman cho hay điều đó là như vậy, Bapak nói đó là cái tên đích thực của tôi. Tôi vui sướng về điều Bapak nói đến nỗi bắt đầu khóc.

Khi tôi đến phi trường, một nhân viên quan thuế cho hay tôi chưa đầy đủ giấy tờ, nên không thể rời khỏi Nam Dương. Tôi cảm thấy mình được khiến cho nhìn vào mắt hắn và cho hắn hay bố mình vừa chết. Hắn đóng mộc trên hộ chiếu tôi và cho tôi đi qua.

Xin tạ ơn Chúa!

## Trở về Hoa Kỳ

Mẹ tôi ở Hallandale, Florida, thuộc khu vực Subud Miami. Khi từ Brooklyn, New York, đến đó ở bố mẹ tôi đến tập latihan với nhóm đó. Họ tập trong một văn phòng trên lầu một quán bar nướng thịt, bên kia đường từ một nhà máy phát điện. Phần đông những kẻ làm việc trong nhà máy thường vào quán ba uống cái gì đó, và đôi khi ngay cả ngồi uống ngoài quán trên đường. Sau khi tập latihan với nhóm, bố tôi đề nghị là nhóm nên mua một căn nhà để tập latihan. Một vài hội viên trong nhóm không ưa đề nghị đó, vì tiền thuê văn phòng trên lầu không quá mắc, và có lẽ họ cũng lo sợ không đủ tiền tậu một căn nhà. Nên thái độ của họ là không chấp nhận bố mẹ tôi. Bố tôi nói đó không là một nơi thích hợp để tập latihan và đem vợ mình tới. Vì thế cho nên, họ không bao giờ trở lại nhóm nữa.

Tôi tập latihan với nhóm đó, bất cứ lúc nào đến Florida thăm bố mẹ mình. Có một phụ tá trong nhóm không ưa tôi. Tôi đoán có lẽ là vì hồi đó tôi phê bình rất nặng các phụ tá. Anh thường tập latihan với tôi, nhưng sau lúc latihan nếu chúng tôi đi uống cà phê và có mặt tôi, thì không có anh, và chỉ có mặt anh khi không có tôi.

Sau khi an ủi mẹ tôi theo tất cả những gì mình làm được, tôi đến tập

xuất latihan ngay sau đó cho nhóm Miami. Thật lạ lùng, không ai đến tập đêm hôm đó, trừ tôi và anh phụ tá đó. Tôi tự nghĩ là mình vừa ở trên thiên đàng gần được 5 tháng, thì bây giờ lại phải tập latihan với anh. Tôi không mấy vui mừng về chuyện đó, nhưng chưa từng để cho ai không cho mình tập latihan. Nên chúng tôi đi lên lầu và anh bắt đầu tập latihan.

Khoảng lúc đang tập nửa chừng, tôi được khiến cho đến ngồi trên một chiếc ghế tiếp tục tập, mắt mở ra nhìn thấy anh phụ tá đó. Chợt nhiên, một con rắn bò ra từ nơi anh tiến thẳng về phía tôi. Tôi không cảm thấy lo ngại, vì con rắn đó nhỏ bé hơn con ở Cilindak. Nên tôi chỉ việc tiếp tục tiếp nhận latihan mình, và cuối cùng con rắn quay mình đi xuyên qua tường biển ra ngoài phòng.

Sau latihan anh phụ tá đó đến bên tôi với vẻ rất thân thiện, và bắt đầu nói chuyện với tôi. Anh làm như tôi là một người anh em lâu năm biệt tích mà anh quý mến. Thực vậy, chúng tôi ngồi lại trong một hay hai tiếng để chỉ nói những chuyện này nọ. Chúng tôi luôn thân nhau sau cái chứng nghiệm đó. Tôi chắc chắn anh đã không nhận thức được những gì đã xảy ra đêm hôm đó với con rắn, và tôi cũng chưa từng cảm thấy phải nói với anh bất cứ gì về chuyện đó. Một đặc ân khác của Thượng Đế.

## Bà Nội Rose

Lúc tôi ở Florida là lúc bà nội tôi đang ở New York và bị đau ốm nên bà quyết định trở về Miami Beach. Bà không thể lo cho chính mình. Tôi đoán là bà đã 80, nhưng là một phụ nữ có một ý chí rất mạnh, nên không ai có thể làm cho bà không trở về đó nữa. Tôi là kẻ duy nhất tại đó vui lòng lo cho bà. Vì đó là bà nội mình, tôi cảm thấy chuyện này là bổn phận mình.

Tôi sắp xếp cho có một căn phòng tại một khách sạn ở Miami Beach là nơi bà muốn ở, và mượn một nữ y tá đến mỗi ngày. Khi bà nội tôi lần đầu đến khách sạn, căn phòng có đầy ánh sáng. Tôi tự hỏi có nên tập latihan cho bà hay không, và tiếp nhận được là không cần thiết. Bà vẫn còn nói mình hầu như không thể đợi chờ cho tình trạng mình trở nên khá hơn, và tự mình đi mua sắm như điều bà thường làm trong quá khứ. Nhưng cô y tá cho tôi biết là bà đã đi quá xa, và như vậy sẽ không tốt. Cô nói điều này chỉ là vấn đề thời gian.

Sau một vài tháng cảm thấy có thể tình trạng mình khó hơn, rút cuộc bà giao phó mình cho Thượng Đế và nói: “Con sẵn sàng ra đi.” Đêm hôm đó bà yên bình ra đi trong lúc ngủ. Tôi xin được nói đến điều này là khi bên cạnh bà, tôi luôn tịnh tâm và cảm nhận latihan mình. Bà được đem trở về New York để mai táng. Tôi cảm thấy bổn phận mình đã xong, và đến lúc phải đi khỏi Florida để đến Los Angeles, California.

Tôi cho mẹ mình hay mình sẽ đi Los Angeles, và bà nghĩ cái ý kiến đó rất hay, vì hồi đó hầu hết những ai ở Florida đều là những người về hưu, còn tôi thì vẫn còn trẻ. Hồi đó tôi khoảng 35 tuổi. Nên tôi cuốn khăn gói để lái xe đến L.A. Khi đến và có thể định cư, tôi bắt đầu tập trung vào ca nhạc mình và cái khả năng đem nó ra thế giới. Tôi mong mình có thể kiếm sống qua ca nhạc mình. Điều này là khởi đầu của một chuyện phiêu lưu kế tiếp trong cuộc đời Subud mình.

## Những bài hát của tôi

**T**ìm thấy những nhạc sĩ Subud để làm việc chung thì thật khó khăn. Đa số các vị đó đều đi theo con đường của họ, và một vài vị không bằng lòng sự việc tôi đã chưa từng học về âm nhạc mà chỉ tiếp nhận những bài hát của mình. Có lẽ họ cảm thấy trong nghề ca nhạc mình phải trải qua những gì phải trải qua, bằng cách tranh đấu trong một thời gian dài lâu. Nhưng tôi cứ việc thẳng cánh tiến tới, và cuối cùng tìm được một vài nhạc sĩ Subud giúp mình. Tôi bắt đầu cho trình bày một vài bài hát của mình, và đem nó đến các công ty làm băng nhạc và nhà xuất bản ca nhạc. Điều này là một cuộc tranh đấu dài lâu gay go, nhưng tôi cứ việc tiếp tục làm. Cuối cùng nhà xuất bản ca nhạc cho Buck Owens, một ca sĩ dân ca danh tiếng, chú ý đến một trong những bài hát của tôi. Nhà xuất bản cho tôi hay Buck muốn thay đổi một vài điều trong bài ca, và mong được chia đôi quyền xuất bản với tôi. Tôi cảm thấy Buck tìm cách lừa đảo mình, và không giao bài hát cho họ.

Tôi lập nên một nhóm hội viên Subud để ghi âm một bài hát mà tôi có ý định đem bán cho một công ty hay nhà xuất bản băng nhạc. Nhưng đó lại là lúc Mas Prio có mặt tại Los Angeles để làm việc với Subud Hoa Kỳ, theo chỉ thị của Bapak. Mas Prio có một giấc mơ trong đó ông thấy mình đến Skymont, Virginia, và nhiều hội viên sẽ đi theo ông. Ông quả thực đã đi, và nhiều hội viên đi theo ông, kể cả phần đông các hội viên trong nhóm ca nhạc của tôi. Điều đó khiến cho sự cố gắng đem bán ca nhạc tôi bị thất bại, vì nhóm của tôi không còn ai nữa.

Tôi xin được nói đến điều này là một trong những điều ở Cilandak Mas Sudarto cho tôi hay là Bapak đã bảo Mas Prio đừng đi Skymont. Bapak đã cho ông hay là các hội viên sẽ theo ông tới đó, nhưng họ sẽ không kiếm được việc làm và sẽ bị khủng hoảng. Nhưng Mas Prio vẫn cứ đi.

Tôi cảm thấy mình phải đi khỏi Los Angeles, và bắt đầu đi về miền Bắc, dọc theo ven biển miền Tây. Mục tiêu của tôi là tụ họp một nhóm nhạc sĩ Subud khác, để lập nên một ban nhạc. Cuối cùng tôi nghe nói tới một ban nhạc Subud tại Vancouver, Canada, tên là ban Thung Lũng Fraser. Tôi quyết định đến đó để coi xem chúng tôi có thể làm việc chung không. Khi tới đó tôi đến nhóm Subud Vancouver để tập latihan và coi xem mình có liên hệ được với ban nhạc đó hay không. Tôi chơi đàn và ca hát sau latihan, và nhận thấy một phụ nữ đang nghe nhạc của mình trong một trạng thái latihan. Cô và gia đình là những người Colombia tại Nam Mỹ. Sau này, tôi phát giác được là nhiều năm trước đó cô có một giấc mơ, và tôi là kẻ cô thấy trong giấc mơ đó. Tất cả chúng tôi đều thân thiết nhau, và họ mời tôi ở chung với họ. Chồng cô chơi trống conga, và cuối cùng là một thành viên của ban nhạc.

Sau này, tôi gặp ban Thung Lũng Fraser, và chúng tôi liên hệ với nhau một cách rất tốt đẹp. Họ thích những bài ca của tôi, và chúng tôi quyết định coi xem mình có thể cho nó trở nên chuyên nghiệp không. Chúng tôi thường xuyên tập chơi lại, và làm được khá hơn một cách rất chậm chạp. Hầu như lúc nào cũng vậy, đó là một chứng nghiệm của latihan; tuy chưa từng đạt tới trình độ chuyên nghiệp, nhưng chúng tôi cũng trải qua được một chuyện đáng ghi nhớ.

Có một người anh em Subud dạy chơi đàn cổ điển, nhưng không là thành viên ban nhạc. Anh thích chơi nhạc của tôi với đàn violon, và còn đề nghị lập thành một nhóm với tôi và anh chàng chơi trống conga. Tôi nhận thấy khi kéo violon anh thường mỉm cười, và khi chơi đàn guitar cổ điển, anh luôn nhăn mặt và trông có vẻ nghiêm trọng. Tôi đề nghị anh chơi violon thường xuyên hơn, tuy anh kiếm sống được bằng cách dạy chơi đàn guitar cổ điển.

Tôi ở Vancouver khoảng một năm, và những gì trải qua về Subud thật đáng ghi nhớ. Lucas Hille là ca sĩ vai chính của ban Thung Lũng Fraser, và chúng tôi rất thân nhau dài lâu. Theo chỗ tôi biết, anh đã ghi âm 3 bài hát của tôi trong một album mang tên “Đến Nơi của Tâm An Vui” là một trong những bài hát của album đó. Những bài khác là “Nhiều Cách Thương Yêu” và “Ai Thấy Được Tương Lai.” Tôi vẫn còn đợi chờ nhận được một séc trả tiền bản quyền. Chỉ nói đùa thôi, nhưng có ai đã từng biết được những gì sẽ xảy ra.

## Trở về Los Angeles

Những điều tôi còn nhớ về lúc trở về L.A là có ai đó đã kiếm được một tòa nhà tại đường Hope Street trong khu buôn bán. Subud L.A có ý định mua nó, tuy chúng tôi chưa quyết định dứt khoát. Bapak đến thăm Los Angeles. Tôi nhớ không lầm thì điều này xảy ra tại khách sạn Mirama ở Santa Monica.

Điều tôi còn nhớ rõ là khi Bapak đến khách sạn với đoàn người đi theo, tôi đang đứng gần đó cảm thấy cái zikir hay động tác của latihan. Khi đi vào, Bapak chợt nhìn quanh và cúi đầu chào tôi. Tôi cũng cúi đầu chào lại, và những gì tôi trông thấy trong lòng mình lúc đó là Bapak mang quân phục của một tướng lãnh, còn tôi thì của một sĩ quan cấp dưới. Cái chứng nghiệm đó thật rõ rệt. Đoàn người đi theo Bapak và nhiều người khác cũng là chứng nhân, kể cả một người chị em Subud sau này thành vợ tôi. Tôi còn nhớ là mình đã ca cho Bapak một bài về sự quyên tiền cho Ngân Hàng Susila Bakti, Ngân Hàng Subud tại Jakarta, Nam Dương. Tôi hát không có sự đệm nhạc và dưới đây là lời ca:

*Ngân Hàng Susila Bakti cần các bạn trợ giúp  
Hãy cầu nguyện nhưng cũng gửi tiền  
Gửi bằng rupiah, hãy làm ngay.  
Tất cả chúng ta hãy ban tặng, theo cách của Subud.*

*Tất cả chúng hãy sống theo cách của Subud  
Hãy ban tặng, theo cách của Subud  
Mỗi người mỗi ngày ban tặng  
Đó là cách của Subud.*

*Ngân Hàng Susila Bakti cho mọi người thấy  
Trên thế gian này, ý Thượng Đế sẽ được làm theo  
Hãy cầu nguyện cho sự thành công của nó, cho nó được vững mạnh  
Được Thượng Đế giúp, làm sao chúng ta có thể sai lạc?  
Tất cả chúng hãy sống theo cách của Subud  
Hãy ban tặng, theo cách của Subud  
Mỗi người mỗi ngày ban tặng  
Đó là cách của Subud.*

Một lần nữa Bapak nhắm mắt lại khi tôi hát, và tôi mong rằng tiền sẽ được quyên góp cho ngân hàng. Hát cho Bapak một lần nữa, tôi cảm thấy thực sự được ân phước, vì đó là cách chứng tỏ cho Bapak sự quý mến của tôi.

Bapak cũng đồng ý đi coi căn phòng lớn tại đường Hope Street, vì nhóm L.A. không chắc là có nên mua toà nhà hay không. Bapak cảm thấy toà nhà thật tốt đẹp, và thậm chí đã tặng một số tiền để mua nó. Bapak là người đóng góp đầu tiên. Cuối cùng chúng tôi mua nhà, và tôi tình nguyện làm công việc sơn quét. Cũng có nhiều người khác tình nguyện, trong đó có bà vợ tương lai của tôi. Tôi bắt đầu có những chứng nghiệm và giấc mơ về bà. Đôi khi tôi lái xe đưa bà về nhà, và thường nhận thấy là mình lại đang lái xe về nhà mình. Tôi phải cho xe đổi hướng. Điều đó khiến thật lúng túng. Cả hai chúng tôi đều cảm thấy latihan một cách rất mãnh liệt, khi chúng tôi gần nhau.

Cuối cùng tôi xin hỏi cưới bà, và điều khiến ngạc nhiên là bà nói “Em chịu”. Ngay lúc đó, chúng tôi mất hẳn những lúng túng, và dự tính những chuyện cần làm cho hôn lễ. Chúng tôi thành hôn tại Chùa Hồi ở Los Angeles, và tổ chức một buổi lễ nho nhỏ. Sau đó, chúng tôi tổ chức một buổi tiếp tân lớn trong căn phòng lớn tại đường Hope Street. Ngay sau lễ cưới, tôi lập một cơ sở làm việc sơn quét và được vài người giao việc cho mình, khiến tôi có thể mượn một vài hội viên Subud giúp mình.

Tôi cũng viết một cuốn sách nho nhỏ đầu đề là “Làm Cách Nào Trị Bệnh Cho Bản Thân Với Âm Nhạc.” Tôi tìm cách làm ăn nhờ những kinh



nghiệm trị bệnh của mình, và viết thư hỏi Bapak về chuyện đó. Bapak trả lời: “Trong Subud mỗi người tiếp nhận được những gì đúng cho mình, nhưng chưa chắc đúng cho những người khác, kể cả các hội viên Subud. Tốt hơn là nên làm ăn theo lối thông thường, lối mình hiểu được với tâm trí.” Nên tôi tiếp tục công việc sơn quét của mình.

Bà vợ tôi nói với tôi là khi bà còn trẻ, người ta cho hay là bà sẽ không có con. Cả hai chúng tôi đều cảm thấy điều này chắc sẽ tốt đẹp, nếu bà hát những nốt nhạc liên quan tới khu vực đó của cơ thể bà. Bà làm như vậy trong một thời gian, và cuối cùng do ân huệ của Thượng Đế, bà mang thai. Bà cảm thấy mình muốn đẻ ở nhà, và chúng tôi đến khu Monterey ở, vì nơi đó có một vài bà mẹ Subud. Chúng tôi có một đứa con gái sau 3 ngày đau đẻ của vợ tôi.

Các phụ tá của Subud Monterey hỏi tôi có muốn làm phụ tá không, và tôi đồng ý. Nên sau 14 năm trong Subud tôi trở thành phụ tá. Một người anh em Subud làm chủ một tờ báo cũng yêu cầu tôi làm việc cho anh, bằng cách đi bán những quảng cáo. Tôi đồng ý và điều ngạc nhiên là tôi đã làm được một cách rất thành thạo, khiến anh giao cho tôi quản lý việc buôn bán. Đó là khởi đầu của một sự nghiệp buôn bán tiếp diễn trong nhiều năm. Tôi bán quảng cáo, xe hơi và cuối cùng là những đồ nghệ thuật, điều sau này trở thành sự làm ăn chánh yếu của tôi.

## Chia tay nhau

**B**à vợ tôi bắt đầu trải qua một sự thanh lọc dữ dội. Khi tôi đến gần bà, bà cảm thấy như mình sắp chết. Điều đó là như vậy trong một thời gian dài lâu, và cuối cùng bà đi yêu cầu phụ tá làm trắc nghiệm về chuyện ly dị. Hình như bà lo sợ phải thực sự chết. Tôi cảm thấy đó chỉ là thanh lọc, và chúng tôi chỉ việc phó thác chuyện đó cho Thượng Đế, nhưng bà lại không cảm thấy như vậy, và các phụ tá thì tiếp nhận được là nên ly dị. Điều này thực sự là một thử thách trọng đại với tôi. Nhưng tôi cảm thấy vì con gái mình, tôi nên tránh xung đột mà chỉ việc cố gắng phó thác mọi chuyện cho Thượng Đế. Tôi cố gắng nhưng không chắc là đã thành công như thế nào.

Nên chúng tôi chia tay nhau, và trở về Los Angeles ở. Khi lần đầu tới đó, tôi rất đau khổ. Tôi cảm thấy như một con thú bị thương vong. Nhưng với thời gian, tôi nhận thấy mình trở lại là chính mình, và lấy lại được tình trạng bình thường. Cuối cùng chúng tôi ly dị, tuy trong lòng vẫn còn không cảm thấy là như vậy. Chúng tôi cảm thấy rất liên hệ và thân mật với nhau cho tới nay.

Sau vụ đó, tôi trở thành phụ tá vùng của California, và để hết tâm trí vào công việc của Subud. Tôi phục vụ một năm lúc cuối nhiệm kỳ, và tiếp tục phục vụ một nhiệm kỳ 4 năm sau năm đầu tiên đó. Trong công việc đó, một người phụ tá bắt buộc phải xử lí những vấn đề của toàn thể vùng. Điều này có thể rất phức tạp, và người phụ tá có thể dễ bị ảnh hưởng bởi những vấn đề mình xử lí. Đó là lúc người phụ tá bắt đầu thấy rõ công việc mình đích thực là gì, vì người phụ tá không chỉ xử lí những vấn đề của ban quản trị, mà còn cả của hội viên và phụ tá.

Chẳng hạn, trong một nhóm nào đó khi ban quản trị và phụ tá không ăn cánh được với nhau, các phụ tá vùng thường được yêu cầu đến để tìm cách giải quyết vấn đề. Nếu họ không giải quyết được và không lập lại được tình trạng hoà thuận, các phụ tá quốc gia được yêu cầu đến để xử lí. Điều này không dễ gì làm, vì ai cũng cảm thấy mình là đúng, và rất ít khi chịu nhượng bộ. Tư lợi là vấn đề chánh yếu trên cái thế gian này. Qua latihan ta có thể không còn bị ảnh hưởng của tư lợi để cuối cùng đến gần được ý muốn của Thượng Đế. Chỉ nhờ ân huệ của Thượng Đế mà điều đó mới có thể làm được. Chúng ta phải vui lòng và

có khả năng chấp nhận ý muốn của Thượng Đế. Không phải bất cứ ai cũng làm được như vậy.

Như tôi đã đề cập tới phần đầu cuốn sách này, tình trạng của phụ tá trở nên khá hơn với thời gian. Nhiều phụ tá thực sự đã cố gắng làm theo những nguyên tắc của Bapak, và chịu nhìn nhượng trong nhiều trường hợp. Họ thường tìm hiểu những gì là đúng, thay vì muốn chứng tỏ mình là đúng. Đa số các phụ tá tiếp nhận được thật tốt, đặc biệt trong nhóm, và đa số các hội viên cũng tiếp nhận được tốt. Một vài người tiếp nhận được nhiều hơn các phụ tá.

Sau khi phục vụ làm phụ tá vùng, tôi nhận được một cú điện thoại của một người anh em Subud trong ngành nghệ thuật, và anh yêu cầu tôi đến làm việc cho anh. Tôi chẳng biết chút gì về nghệ thuật, và thực ra cũng chưa từng quan tâm tới nghệ thuật. Tôi do dự nhưng cũng quyết định thử coi sẽ ra sao. Tôi thấy thích, bỏ việc làm của mình, và đến ở Marin County, California, ngay phía Bắc San Francisco.

Tôi thành công trong một vài điều, nhưng sau một thời gian người anh em đó quyết định không làm ăn nữa. Cuối cùng tôi chung phần với một trong những nhân viên lâu năm của anh, để mở một phòng trưng bày nghệ thuật phía Bắc Marin County, tại Sonoma, California. Chúng tôi tranh đấu vất vả, làm thử nhiều điều khác nhau để thành công được, như làm một tạp chí nghệ thuật, nhưng chuyện đó rất khó khăn. Một hôm nọ, tôi có một chứng nghiệm trong đó thấy Bapak hiện ra nói sẽ giúp đỡ tôi trong công việc làm ăn liên quan tới nghệ thuật. Tôi phấn khích và chia sẻ điều đó với đối tác của mình, và anh cũng tiếp nhận được chứng nghiệm của tôi là sự thật. Nhưng chẳng bao lâu sau đó, chúng tôi phải khai báo bị phá sản. Chúng tôi không thể làm cho công việc về nghệ thuật của mình có thành quả.

Tôi tự nghĩ: “Bapak sẽ giúp đỡ mình cách nào đây?” Nên chúng tôi bị phá sản, và tôi trở về khu Monterey ở. Thực ra, tôi dời chỗ ở đến Carmel với người vợ trước kia và con gái mình. Carmel California có nhiều phòng triển lãm nghệ thuật, và bởi là sở hữu chủ của một vài đồ nghệ thuật từ cuộc phiêu lưu vừa rồi của mình, tôi quyết định coi xem có thể tìm thấy một phòng triển lãm để bán một vài thứ của mình. Một hôm nọ tôi đi ra ngoài coi và đi vào hai hay ba phòng triển lãm. Buổi tối hôm đó, tôi nhận được một cú điện thoại từ một trong những phòng triển lãm đó; người ta hỏi tôi có vui lòng kể tục phòng triển lãm của

họ không. Tôi ngạc nhiên và hẹn gặp họ ngày hôm sau để bàn luận về chuyện đó.

Sau khi tôi gặp anh chủ nhân, chúng tôi thoả thuận dàn xếp như sau: đó sẽ là phòng triển lãm của tôi nhưng đứng dưới tên anh, và tôi sẽ bán những đồ nghệ thuật mà người ta gửi cho anh. Thật không thể tin được, và tôi bắt đầu cảm thấy Bapak đang giúp mình trong công việc buôn bán đồ nghệ thuật. Tôi giữ phòng triển lãm đó được một năm hay khoảng đó, thì nhận được một cú điện thoại của một người muốn hỏi:

- Anh là người muốn thuê phòng triển lãm của tôi
- Không, nhưng nếu tôi thấy được thì có thể.

Phòng triển lãm của người đó nằm trong một khu nhà có phòng của tôi, nhưng nó rộng lớn hơn và có một địa điểm thuận tiện hơn. Nên tôi xin một buổi hẹn để đến xem, và gặp anh chủ nhân.

Đầu tiên tôi nói với anh là mình vừa bị phá sản. Anh nói: “Có sao đâu, có ai mà không được một dịp may khác.” Chúng tôi thỏa thuận tôi sẽ đứng tên thuê phòng triển lãm là một phòng đẹp hơn phòng trước đây. Phòng đó sẽ mang tên mà tôi chọn là Susila Fine Art Gallery, và tôi là chủ nhân duy nhất. Tôi liên lạc với nhân vật của phòng triển lãm trước đây, và cho anh biết về tình hình. Chúng tôi thỏa thuận là tôi sẽ vẫn còn mang theo một vài đồ người ta gửi cho anh bán. Một lần nữa, tôi cảm thấy Bapak đang giúp đỡ mình trong công việc buôn bán đồ nghệ thuật.

Sau khi bước chân vào Susila Fine Art Gallery, tôi tiếp tục phải tranh sống nhưng vẫn còn đứng vững được. Sắp có Hội Nghị Subud Thế Giới tại Spokane, nhưng theo tình trạng tài chánh mình, tôi không thấy có cách nào khiến mình đi dự được. Nên tôi không suy nghĩ nhiều về chuyện đó. Chợt nhiên có một đề nghị mà tôi không thể từ chối. Một người chị em Subud nước Anh đề nghị đem tôi tôi cùng gia đình đi dự hội nghị thế giới. Tôi kiếm được một người trông coi phòng triển lãm của mình, và tất cả chúng tôi đều đi Spokane, Wahington, để dự hội nghị thế giới.

## Hội nghị thế giới tại Spokane

**K**hi đến hội nghị, tôi không biết chắc mình sẽ làm gì, và hỏi Thượng Đế coi mình nên làm gì. Tôi tiếp nhận được S.I.C.A, nhìn thời khoá biểu và trông thấy đang có một buổi họp của S.I.C.A và đến đó. Leonard Hitchcok là người mãn nhiệm kì và đang điều khiển buổi họp. Hầu hết lúc nào tôi cũng nghe những gì mọi người phải nói. Sau buổi họp, con gái tôi kêu tôi đi coi một vài bức họa treo tại trung tâm hội nghị. Đó là những bức họa của Leonard Hitchcok. Con tôi rất thích nó và tôi cũng thế.

Buổi chiều, tôi trở lại buổi họp của S.I.C.A và hỏi là anh có muốn tôi đem trưng bày những tác phẩm của anh tại phòng triển lãm của tôi hay không. Anh nói là muốn. Anh cũng hỏi tôi là muốn trình bày những tác phẩm của bố anh không. Tôi rất ngạc nhiên, vì Harold, bố anh, là một nghệ sĩ tiếng tăm ở Anh. Tôi lập tức nói là muốn. Tôi rất vui mừng về chuyện này, và nghĩ chuyện này thật thú vị, khi một người chị em Subud Anh khiến mình có thể đi dự hội nghị. Sự đi dự của tôi trở thành một chuyện rất hay, nhưng tiếp sau đó sẽ còn nhiều chuyện khác nữa.

Trắc nghiệm chọn các phụ tá quốc gia mới của Hoa Kỳ cũng xảy ra tại hội nghị, và tôi được trắc nghiệm xem trong Dewan mới của

phụ tá quốc gia. Điều này cũng thật bất ngờ. Điều cuối cùng tôi trải qua lúc hội nghị là trình diễn mời vài bài hát của mình. Tôi chơi nhạc và hát 2 hay 3 bài ca của mình, và một vài nhạc sĩ trợ lực cho tôi với những nhạc cụ của họ. Thật tuyệt vời khi có sự tham dự của Ibu Rahayu. Những điều tôi trải qua với toàn thể gia đình mình trong đó có người vợ trước kia, con gái và cháu trai mình, là điều đáng ghi nhớ.

Những xuất latihan, những buổi nói chuyện của Ibu Rahayu và những trải nghiệm của bà, là điều gì rất đặc biệt. Tôi luôn rất biết ơn người chị em nước Anh đã khiến cho điều có thể xảy ra. Tất nhiên tôi tạ ơn Thượng Đế đã cho tôi được dịp đi dự để thay đổi cuộc sống mình một cách thật tốt đẹp. Với tôi điều khiến kinh ngạc về Subud là đó là cái gì thực sự vượt ngoài tâm trí và luôn bất ngờ. Mỗi chứng nghiệm chủ yếu mà tôi đã từng có, luôn xảy ra lúc mình không tìm kiếm nó. Đó luôn là cái gì bất ngờ và khiến ngạc nhiên.

Cuộc sống tôi đang trong quá trình thay đổi một cách trọng đại, vì tôi thường có làm việc trong Dewan Phụ Tá Quốc Gia cùng với công việc buôn bán đồ nghệ thuật của mình. Tôi hầu như không thể chờ đợi để làm việc.

## Trở về Carmel

**K**hi trở về Carmel, tôi quyết định đem bán phòng triển lãm của mình để mở một văn phòng. Tôi quyết tâm chỉ đại diện cho một vài nghệ sĩ mà mình giao thiệp, cùng với nghệ sĩ chánh yếu là Harold Hitchcok. Tôi đặt tên kinh doanh mới của mình là "Fine Art Visions." Một chị bạn của tôi, một người quản lí một phòng triển lãm tại Carmel và trước kia buôn bán những tác phẩm của Harold, muốn mở một phòng triển lãm của chính mình. Chị kiếm được một anh chủ đầu tư, và tôi giúp chị điều đình được một sự thỏa thuận trong đó phòng của chị được quyền trưng bày tác phẩm của Harold. Anh chủ đầu tư chấp thuận dự tính đó, và chúng tôi bắt đầu đi tìm một địa điểm cho sự đầu cơ mới của mình.

Chẳng bao lâu, chúng tôi kiếm được một phòng triển lãm và tức khắc vào nghề. Tất cả những chuyện đó đem tôi trở lại với cái chứng nghiệm trong đó Bapak nói là sẽ giúp tôi trong công việc buôn bán đồ nghệ thuật. Toàn thể quá trình đó xảy ra trong

một lát, vì khi trở về Carmel, tôi phải đi thu góp tất cả những tác phẩm của Harold trên khắp nước Mỹ, và cuối cùng đã lấy lại được hết. Tôi còn nhớ là mình đã cảm thấy biết ơn Thượng Đế đến nỗi đã khóc, khi tất cả những cái đó đứng dựa trên tường trong văn phòng mình. Đối với tôi đó là cái chứng nghiệm của latihan thật khiến cảm động. Tôi đem một mớ những bức tranh đó đặt nơi phòng triển lãm mới, và có một buổi họp với hai đối tác của mình. Họ mua những bức tranh đó, và tôi gửi cho Harold 40.000 Đô cho cái mớ đầu tiên đó. Anh rất vui mừng, vì không lấy làm chắc là sẽ bán thêm được những tác phẩm của mình trên đất Mỹ.

Đó là bước đầu của sự đại diện có thành quả trong 4 năm cho những tác phẩm của Harold. Còn có thêm nhiều tấm séc gửi về Anh sau vụ đó. Những tác phẩm của anh bán rất chạy, trong lúc tôi đại diện cho anh. Chà, chắc Bapak đã nhúng tay vào... Dù sao, tôi làm ăn rất khá. Thậm chí những nghệ sĩ khác mà tôi đại diện cho, cũng thấy những tác phẩm của họ bán rất chạy.

Trong lúc đó, hai đối tác của phòng triển lãm và cá nhân tôi lập nên một nhà xuất bản, và tôi trở thành đối tác quản lí cho "Phillips Publishing." Chúng tôi làm một video và một cuốn sách cho Harold. Khi lần đầu cảm thấy chúng tôi nên làm một video về Harold, tôi tự hỏi không biết ai sẽ làm được chuyện đó, tôi lập tức trông thấy khuôn mặt của Ra'up McGee trước mặt mình. Sau khi tôi liên lạc với anh tại Pháp là nơi lúc đó anh đang sinh sống, anh đến Anh để gặp Harold, và họ đồng ý làm một truyện phim. Tôi đến Anh để quay phim, và đó là một thời kì thú vị với Ra'up và toán quay phim của anh. Video về Harold rất hay, và cuối cùng được trình chiếu trên đài PBS tại một vài nơi trên đất nước này.

Sau vụ làm phim về Hitchcock, các đối tác của tôi kêu gọi có một buổi họp, điều này khiến tôi ngạc nhiên, cho tôi hay họ muốn mua cổ phần của tôi trong nhà xuất bản. Tôi tịnh tâm để hỏi xem chuyện này nghĩa là gì. Tôi tiếp nhận được là Thượng Đế không muốn tôi làm chuyện đó nữa. Họ trả tôi một số tiền rất thấp mà tôi không bằng lòng. Tôi tiếp tục điều đình cho tới khi nhận được một số tiền mà tôi cho là thích đáng. Tôi làm trở lại công việc đại lý cho các nghệ sĩ, kể cả Harold.

Tôi rất may mắn không còn dính líu tới nhà xuất bản nữa, vì nó



chưa bao giờ được thành đạt và cuối cùng phải đóng cửa. Do ân huệ của Thượng Đế, một lần nữa tôi được cứu giúp. (Điều kì thú là chuyện làm ăn của tôi kết thúc cùng lúc với nhiệm kì làm Phụ Tá Quốc Gia của mình. Tôi bắt đầu làm chuyện đó và cũng kết thúc với nó. Khi không còn chung phần nữa, tôi quyết định thôi không làm công việc buôn bán đồ nghệ thuật nữa. Tuy trong một thời gian vẫn còn làm ăn một cách tài tử, nhưng thực tế thì tôi đã bước ra khỏi nghề. Trong những năm tháng buôn bán, tôi đôi khi tự hỏi mình là có nên tiếp tục hay không, và luôn tiếp nhận được là nên, tuy đôi khi chuyện này rất khó khăn và là điều mình không mấy thích. Nhưng khi cuối cùng thành đạt trong việc buôn bán đồ nghệ thuật, tôi nhận thức được là mình đã được tập luyện cho sự thành công đó, bằng cách tiếp tục buôn bán. Nên lời khuyên của Bapak là đúng: tôi nên làm những gì mà mình hiểu biết. Tôi luôn nhận thấy làm theo những lời khuyên của Bapak thì có lợi cho đời sống Subud của mình.

## Nhiệm kì thứ nhất làm phụ tá quốc gia

**K**hi tôi được trải nghiệm ở Spokane xem mình có thể làm phụ tá quốc gia hay không, đó là lúc bắt đầu của nhiệm kì đầu tiên trong đó tôi phục vụ trong cái chức vụ đó. Như bất cứ những gì khác, lúc đầu thường là lúc học hỏi. Xin tạ ơn Chúa đã ban cho cuốn cẩm nang “Những lời khuyên và hướng dẫn của Bapak cho phụ tá.” Tôi thấy nó giúp ích rất nhiều khiến tránh được những sự thiếu minh bạch. Thật không ngờ được là nhiều phụ tá đã chưa đọc cuốn đó, hay đã đọc rồi nhưng lại quên đi nhiều điều đã đọc. Nếu phục vụ trong chức vụ phụ tá quốc gia, ta sẽ phải trở về cái khởi điểm đó. Hầu hết những vấn đề phải xử lí đã được giải đáp trong cuốn đó.

Thông thường xử lí các vấn đề trong chức vụ Phụ Tá Quốc Gia thì không mấy khó khăn, vì đặc tính của phụ tá quốc gia là không can dự vào tình cảnh họ xử lí, nên họ có thể trở nên khách quan hơn. Tôi nói là thông thường vì đôi khi họ không khách quan và bị ảnh hưởng của cách họ hiểu vấn đề. Đó là lúc giải đáp không được minh bạch như lúc họ khách quan. Nhưng đó là một thử thách cho các Phụ Tá Quốc Gia, dù họ bị tình cảnh ảnh hưởng tới hay không. Ta thấy rõ là khi Phụ Tá Quốc Gia có những bạn bè liên quan, họ khó trở nên khách quan hơn, và điều này

cũng đúng với một nhóm địa phương hay ở cấp vùng. Thông thường người bị ảnh hưởng không thể trông thấy điều đó trong lúc đó. Họ cảm thấy mình là đúng và thường thường không chịu nhìn nhượng.

Chẳng hạn, trong nhiệm kì đầu của tôi, chúng tôi gặp Ibu Rahayu trong một buổi hội họp nợ của phụ tá quốc gia, và có vấn đề được đề cập là cho những người đồng tính làm phụ tá. Chúng tôi hỏi Ibu như vậy là có đúng không nếu là người đồng tính, và bà nói rằng như vậy là không bình thường, sống theo cách đó là không đúng. Một người trong chúng tôi đề cập tới sự việc Bapak đã cho Hussein Rofé làm phụ tá, và hỏi Bapak có biết như vậy là không đúng hay không. Ibu nói là Bapak đã biết, nhưng trong tình cảnh đó là cần thiết, vì Rofé là một công cụ để truyền bá Subud trong những ngày tháng đầu tiên.

Bà nói tiếp là bởi chúng ta không đối xử thiên vị bất cứ ai trong Subud, nên phải trải nghiệm mỗi cá nhân muốn trở thành phụ tá. Tôi không chắc là tất cả các phụ tá quốc gia đã hài lòng về giải đáp của bà, nhưng hình như hồi đó vấn đề đó đã được coi là xong. Thực ra, điều này đã trở thành đường lối cho tới nay: chúng tôi luôn trải nghiệm bất cứ ai muốn thành phụ tá. Thực tế, nội quy của Subud Hoa Kỳ là chúng tôi không đối xử thiên vị bất cứ ai.

Làm phụ tá quốc gia, tôi đã từng đi thăm một nhóm nợ trong đó tất cả các nam phụ tá đều tiếp nhận là họ không nên hoạt động. Nên không có một phụ tá nam nào hoạt động trong nhóm đó. Tôi đề nghị là làm trải nghiệm coi như thế có được không, và mọi người đã tiếp nhận là được. Tôi tiếp nhận là tất cả các phụ tá nên hoạt động lại. Tôi không biết là sự tiếp nhận của mình có thay đổi được thái độ của bất cứ ai hay không, nhưng theo những gì tôi còn nhớ được, có một hay hai vị đã bằng lòng hoạt động lại. Đây là một trường hợp bất thường, nhưng làm phụ tá quốc gia thì ta không bao giờ biết trước được những gì sẽ xảy ra.

Trong nhiệm kì đó của tôi, vẫn còn nhiều hội viên cảm thấy phụ tá, nói chung, là một vấn đề trọng đại. Một vài hội viên cảm thấy tất cả các phụ tá không nên hoạt động, và nên có thêm các phụ tá mới khác. Cũng có người cảm thấy chỉ có một vài phụ tá không nên hoạt động. Thậm chí các hội viên đã thông qua một nghị quyết tại một trong những hội nghị quốc gia là phụ tá quốc gia nên tìm hiểu tình hình để báo cáo cho hội viên. Sự kiện là chúng tôi luôn tìm cách giải quyết vấn đề phụ tá. Giải pháp cuối cùng của Bapak cho vấn đề phụ tá là có thêm 50... phụ tá. Tôi

có cảm tưởng là Bapak mong rằng các phụ tá già nên dần dần rút lui để cho các phụ tá trẻ thay họ làm việc tiếp.

Nhiệm kì của một phụ tá quốc gia là từ một hội nghị thế giới tới hội nghị kế tiếp, thông thường là 4 năm, nhưng đôi khi tới 5 năm. Cuối nhiệm kì, chúng tôi thường cảm thấy mình làm như vậy là đủ rồi, và đến lúc để cho người khác làm. Một vài vị đã tiếp tục phục vụ một nhiệm kì thứ hai, thường thường như vậy là tối đa. Có vài vị đã phục vụ tới ba nhiệm kì, nhưng nguyên tắc của Bapak là hai nhiệm kì. Điều này thì trong Subud ai cũng biết: ta phải linh động và ứng xử với mỗi trường hợp một cách riêng biệt.

Về phần mình, tôi vui mừng được làm trở lại phụ tá địa phương trong nhóm mình, và là như vậy trong 4 năm kế tiếp. Chuyện làm ăn của tôi cũng kết thúc lúc cuối nhiệm kì của mình, và tôi thôi không làm nghề buôn đồ nghệ thuật nữa. Cô con gái tôi bị tai nạn xe hơi, nên tôi dùng phần nhiều thời gian mình trong những năm đó để giúp cô. Chúng ta không bao giờ biết được những gì Thượng Đế dành cho mình.

## Nhiệm kì thứ hai làm phụ tá quốc gia

Nhiệm kì thứ hai của tôi thì hơi gay hơn. Tôi có nhiều kinh nghiệm hơn, và điều này giúp ích cho mình khá nhiều. Chúng tôi làm trắc nghiệm tại hội nghị quốc gia trước lúc Hội Nghị Thế Giới tại Innsbruck, Áo quốc, trong năm 2005. Có 10 người trong chúng tôi, 5 nam và 5 nữ làm trắc nghiệm có kết quả tốt. Tên họ chúng tôi được thông báo cho hội viên biết. Các phụ tá quốc tế, những vị đôi khi tham dự trắc nghiệm, không hiện diện, nên các phụ tá quốc gia sắp hết nhiệm kì làm trắc nghiệm. Lúc hội nghị quốc gia kết thúc, Dewan mới của phụ tá quốc gia lên thay thế, tuy nhiệm kì của chúng tôi chỉ bắt đầu cho tới khi xong hội nghị thế giới.

Tại Hội Nghị Thế Giới ở Innsbruck, không hiểu sao các phụ tá quốc tế và quốc gia (các vị này đều thuộc nhóm những phụ tá sắp hết nhiệm kì) trắc nghiệm lại một lần nữa về tất cả các phụ tá quốc gia của Hoa Kỳ. Trắc nghiệm của họ là 6 người trong chúng tôi không có kết quả tốt, kể cả cá nhân tôi. Tại Innsbruck một người nam mới được trắc nghiệm có kết quả tốt, và như vậy là Dewan phụ tá quốc gia của Hoa Kỳ được thông báo là có 3 nam và 2 nữ. Không phải là tất chúng tôi đều có mặt tại Innsbruck

, và chỉ sau lúc Hội Nghị Quốc Tế thì chúng tôi mới có thể bàn luận về chuyện đó.

Phần đông những người trong chúng tôi ban đầu được trải nghiệm có kết quả tốt, đã không hài lòng về những kết quả của trải nghiệm tại Innsbruck, nên chúng tôi không chấp nhận nó. Chúng tôi đi đến quyết định đó qua sự tranh luận và trải nghiệm của mình. Tôi xin được nói rõ thêm là có một nhóm mới gồm các phụ tá quốc tế được trải nghiệm có kết quả tốt tại Innsbruck, và vấn đề được giao cho họ xử lí. Họ cảm thấy chúng tôi nên chấp nhận tình trạng là 6 người trong chúng tôi nên từ nhiệm. Tôi chắc là họ đã dựa những đề nghị đó trên những trải nghiệm của mình, nhưng chúng tôi không đồng ý.

Tình trạng đó kéo dài khoảng 6 tháng. Lúc cuối thời kì đó, tôi đang ngồi trong phòng mình xem TV, thì chợt cảm thấy có ai vỗ vai mình. Tôi tức khắc nhớ lại là Bapak đã nói nếu cảm thấy có ai vỗ vai mình, thì đó là Bapak. Nên tôi tắt TV để yên tĩnh ngồi cảm nhận latihan mình. Tôi tiếp nhận được là nên viết một bức thư cho Ibu Rahayu, để tình trạng đó được giải quyết. Nên tôi viết một bức thư cho bà biết rõ nó ra sao, và yêu cầu bà chỉnh nó lại, nếu bà cảm thấy làm như vậy là đúng.

Sau này chúng tôi nhận thấy bà đã liên lạc với các phụ tá quốc tế để yêu cầu họ điều chỉnh lại. Pak Sugandi là một trong những phụ tá quốc tế tại Nam Dương. Ông viết một bức thư cho tất cả chúng tôi để cho biết việc làm tại Innsbruck là đi ngược lại những nguyên tắc của Bapak, và là những điều không nên theo. Mỗi quốc gia được tự trị, và các phụ tá quốc tế không nên xen vào, nếu không được yêu cầu.

Nên 10 người chúng tôi ban đầu làm trải nghiệm có kết quả tốt để làm phụ tá quốc gia, đã đồng thuận với nhau là tất cả chúng tôi sẽ phục vụ, kể cả vị mới đã làm trải nghiệm có kết quả tốt. Những ai không muốn phục vụ thì sẽ không bắt buộc phải làm. Tất cả chúng tôi đều đồng ý phục vụ, tuy vẫn còn một vài vị còn càu nhàu. Mỗi người chúng tôi làm phận sự của mình. Lúc cuối nhiệm kì, mọi người hình như đã cảm thấy mọi chuyện đâu vào đó, và thực tế thì tất cả chúng tôi đã cùng nhau làm việc một cách tốt đẹp. Không ai trong chúng tôi đã tiếp tục phục vụ thêm một nhiệm kì nữa, vì tất cả đều cảm thấy như vậy là đủ rồi. Thực ra, toàn thể tình trạng đó hình như là một sự thanh lọc lớn cho tất cả chúng tôi trong Subud, vì nó khiến mọi việc trở nên minh bạch và mọi người thông cảm nhau.

Một trong những nhiệm vụ chánh yếu của phụ tá quốc gia là hỗ trợ cho ban quản trị quốc gia, và giám thị tất cả các vùng trên nước Mỹ. Nên chúng tôi liên lạc thường xuyên với ban quản trị, và cố gắng mỗi năm đi thăm tất cả các vùng. Trong vụ này thì Dewan của chúng tôi đã làm việc hết mình. Vì đã nghỉ hưu, nên tôi có thể du hành rất nhiều. Vì có nhiều kinh nghiệm hơn lúc lần đầu phục vụ trong Dewan quốc gia, nên tôi có thể trở nên đặc lực hơn. Khi chúng tôi làm xong nhiệm kỳ mình, nhiều anh chị em đã bày tỏ sự cảm kích đối với tinh thần phục vụ cho hội của chúng tôi.

Một nhóm phụ tá vùng nọ có chuyện cần đến chúng tôi. Nên một vài người trong chúng tôi đến vùng đó để tìm cách chinh lại vấn đề. Chúng tôi yêu cầu tiếp nhận latihan khiến mình hiểu được tình trạng. Trong latihan tôi trông thấy mỗi vị nam phụ tá vùng có một con thú trong lòng khổng chế mình. Lòng họ đáng lí ra phải là nơi chốn của bản ngã con người của họ. Khi xong latihan và ngồi xuống, tôi nghĩ: “Họ nên làm gì đây?” Bapak hiện ra nói: “Làm việc.” Vậy nên, tình trạng này quả thực khiến phải xen vào công việc phụ tá vùng của họ.

Tôi chia sẻ kinh nghiệm của mình với họ, nhưng trong tình thế này thì khó thay đổi được nếu sự thay đổi đó không do ân huệ Thượng Đế. Chúng tôi tiếp tục làm một vài trắc nghiệm, và đến một lúc nào đó tôi tiếp nhận được là một người trong họ nên đổi tên, và anh nên viết thư cho Ibu Rahayu để xin một cái tên mới. Chúng tôi làm trắc nghiệm về điều đó, và tiếp nhận được là anh nên có một cái tên mới. Khi chúng tôi ra đi, vấn đề vẫn chưa được giải quyết, và chúng tôi biết mình sẽ phải trở lại. Khi chúng tôi trở lại một vài tháng sau, người anh em đó đã được Ibu Rahayu cho một cái tên mới, và anh rất vui mừng về điều đó. Chúng tôi cảm thấy phải trắc nghiệm coi anh có nên tiếp tục hoạt động là phụ tá hay không, và tiếp nhận được là không nên. Anh đồng ý không hoạt động. Anh nói rằng kể từ lúc nhận được một cái tên mới, anh cảm thấy phải thôi làm phụ tá.

Chỉ do ân huệ Thượng Đế, một tình trạng như vậy mới có thể thay đổi. Chỉ sau khi người anh em đó không hoạt động là phụ tá, tình trạng của Dewan vùng mới trở nên thuận hoà trở lại. Nhưng chỉ Thượng Đế mới biết được giải đáp mà có thể chinh lại một tình trạng nào đó. Người phụ tá đôi khi được dùng làm một con đường truyền dẫn và là chứng nhân. Giải đáp cho mọi vấn đề luôn là giao phó cho Thượng Đế với một tấm

lòng bao la. Rồi đợi xem có thể tiếp nhận được gì không.

Trong nhiệm kỳ đó tôi tiếp nhận được là mình phải tập trung vào các hội viên trẻ. Tại những hội nghị quốc gia hay những buổi họp, tôi chủ yếu làm trắc nghiệm với họ. Tôi nhận thấy nhiều hội viên trẻ đã lẫn lộn trong việc dùng ý chí mình trong latihan. Một vài người có thói quen bắt chước những người khác trong latihan. Thay vì đợi cho quyền năng của Thượng Đế làm cho mình cử động, họ thường chỉ cử động theo ý chí mình, đôi khi tự làm cho mình đi đứng hay ca hát vv... Điều đó đôi khi là như vậy trong một thời gian rất dài lâu, vì các phụ tá trong nhóm không mấy quan tâm tới những gì đang xảy ra trong latihan tập chung với nhau. Các phụ tá cũng nên làm trắc nghiệm với họ khiến họ nhận thức được latihan, và giải thích một cách rõ rệt về sự tiếp nhận latihan.

Nói chung, người ta để cho những hội viên mới đó tự xoay sở lấy, một khi họ đã được khai mở. Các phụ tá cần phải chú tâm đến latihan của những hội viên mới. Họ phải làm điều đó cùng một lúc với sự tiếp nhận latihan của chính mình. Trong việc đó, họ không phải dùng ý chí mình, mà chỉ việc nhận thức được những gì đang xảy ra khi họ tiếp nhận latihan của chính mình. Latihan của phụ tá thường thường là điều có thể khiến cho chính họ tiến bộ. Đó là mục đích chánh yếu của latihan phụ tá. Cũng qua trắc nghiệm với những phụ tá khác, họ có thể tu chỉnh bản thân mình. Nhưng thông thường các phụ tá không lợi dụng cái cơ hội mà latihan phụ tá tạo cho mình. Hầu như lúc nào họ cũng cảm thấy đó chỉ là một latihan riêng rẽ và đặc biệt cho cá nhân mình. Đó là vì những nafsu ngạo mạn và tham lam vẫn còn mạnh nơi chúng ta.

Điều này cũng đúng với một vài hội viên lâu năm. Latihan họ có vẻ như thành một thói quen và phát triển thành một lẽ lối cho chính họ, thay vì là đợi chờ cho tới khi họ được quyền năng của Thượng Đế làm cho cử động. Một vài hội viên lâu năm có cảm nghĩ là nếu đợi chờ cho tới khi được làm cho cử động, họ có thể sẽ không bao giờ cử động được, và có lẽ họ đã cảm thấy khó xử về chuyện đó. Nhưng theo kinh nghiệm của tôi, đó là hiểu lầm về sự tiếp nhận latihan. Hậu quả là latihan họ không bao giờ thay đổi, và đôi khi họ thấy chán việc tiếp nhận latihan. Thậm chí đôi khi bỏ tập luôn cả xuất latihan chung.

Một vấn đề khác là sự thiếu hiểu biết về việc tập mỗi tuần ở nhà một cái latihan thứ ba. Theo kinh nghiệm của tôi, cái latihan đó khiến tôi



có thể trải qua phần nhiều những sự thanh lọc về tình dục của mình. Nhiều động tác thanh lọc đó có thể không thích đáng trong xuất latihan chung. Ta có thể tự mình ngăn chặn lại những động tác đó. Nhưng nếu ta một mình tiếp nhận latihan mình, những động tác đó sẽ không khiến phải lúng túng hay e ngại. Ta có thể thoải mái làm những động tác đó, để cho sự thanh lọc trở nên êm đẹp. Cái latihan đó tất nhiên không thay thế được latihan tập với nhóm. Điều này cũng có thể là nguyên do khiến bối rối, nhưng chưa hẳn phải là như vậy. Bằng cách thường xuyên đọc những bài nói chuyện của Bapak, ta có thể tránh được phần nhiều những sự rối loạn liên quan tới latihan. Lần đầu tiên khi tôi quyết định gia nhập Subud, kinh nghiệm của tôi là “Đừng nghe bất cứ ai nói, chỉ việc đọc những bài nói chuyện của Bapak,” và điều này đã giúp ích cho tôi rất nhiều trong suốt cuộc đời Subud của mình. Tôi thành khẩn khuyên mọi người cũng nên làm như vậy.



## Ramadan

Điều này là thừa thãi, nếu tôi nói trai giới trong tháng Ramadan quan trọng như thế nào với mình. Cái quá trình làm yếu bớt nafsu mình có lợi vô cùng cho cuộc sống tôi. Nó khiến tôi có thể tự mình tu chỉnh những điều không cần thiết và có hại cho mình. Tất nhiên latihan là cái quan trọng nhất với tôi. Nhưng ngoài latihan ra còn là sự trai giới trong tháng Ramadan. Tôi nhận được nhiều lợi lộc, kể cả những điều trong những năm tháng đầu tiên khi tôi chưa trai giới. Chẳng hạn, khi bắt đầu tiếp nhận được những bài ca của mình, tôi chưa trai giới nhưng vẫn ý thức được đó là tháng Ramadan và đã thức khuya, coi đó là sự nhịn ngủ.

Mười ngày cuối cùng của trai giới là lúc chúng ta có thể nhận được đặc ân của Thượng Đế. Theo tôi hiểu, càng trai giới đúng cách, chúng ta càng có khả năng tiếp nhận được đặc ân. Thậm chí chúng ta có thể tiếp nhận điều gì đó và chỉ ý thức được sau lúc Ramadan, tỉ dụ như cuộc sống ngoài đời của mình có gì đó được cải thiện. Điều chánh yếu với tôi là nghiệm được như thế nào nafsu mình trở nên yếu kém hơn và linh hồn mình thì mạnh mẽ hơn, như thế nào tôi có thể cảm nhận được latihan,

hay sự gần cận của quyền năng Thượng Đế trong những hoạt động hằng ngày của mình. Trong những năm đã qua, tôi cảm thấy điều đó càng lúc càng trở thành cái thông thường của cuộc sống mình. Latihan và đời sống hằng ngày của tôi hầu như chỉ là một.

Đối với tôi, trai giới trong tháng Ramadan là lúc có nhiều cơ hội nhận được ân phước của Thượng Đế. Đặc ân mới nhất tôi nhận được trong lúc Ramadan là nghiệm thấy một sự thay đổi trong cảm xúc mình. Trước kia, tôi luôn cảm thấy hoặc mình cao siêu hay thấp hèn hơn mọi người. Kể từ lúc có cái chứng nghiệm hay sự thay đổi đó, bây giờ tôi luôn cảm thấy mình ngang hàng với mọi người. Điều đó làm thay đổi lối suy tư và ứng xử của tôi với những người khác. Đó là một ân phước vô biên cho tôi, cái ân phước khiến tôi tiếp tục tạ ơn Thượng Đế.

Một vài hội viên thấy khó hiểu về sự trai giới trong tháng Ramadan, và cảm thấy là không cần thiết. Nhưng Bapak đã có lần diễn tả như thế này: “Latihan giống như Thượng Đế cho một triệu Đô, còn trai giới trong tháng Ramadan giống như Thượng Đế cho ta thêm nửa triệu Đô. Thà có một triệu Đô rưỡi còn hơn chỉ là một triệu Đô.”

Mỗi tôn giáo đều có phần trai giới trong những giới điều của mình. Tất cả các vị Thiên Sứ đều phải trai giới. Mose trai giới trong 40 ngày trên một đỉnh núi. Jesus trai giới trong 40 ngày trong sa mạc. Muhammad trai giới trong 30 ngày trong một hang động. Đó là bằng chứng về sự lợi ích của trai giới. Nếu các vị Thiên Sứ đã phải trai giới, thì những kẻ không là Thiên Sứ như chúng ta lại càng phải làm như vậy hơn.

Trong trường hợp mình, tôi luôn mong đợi tháng Ramadan. Hình như mỗi năm tôi có thể trai giới đúng cách hơn. Xin tạ ơn Chúa.

## Amanecer

Lúc cuối nhiệm kì thứ hai làm phụ tá quốc gia của tôi, có một cuộc họp quốc tế tại Amanecer, Colombia. Đáng lí ra tôi không phải đi, nhưng một người anh em phụ tá quốc gia mời tôi đi dự và trả tiền cho tất cả những chi tiêu của tôi. Tôi ngạc nhiên nhưng cảm thấy mình nên chấp nhận đề nghị hào phóng của anh. Nên tôi đi dự cuộc họp đó và còn nhớ là mình vừa ngồi vừa suy nghĩ: “Mình đến đây để làm gì?” Như thường lệ, tôi đợi chờ cảm nhận được một sự hướng dẫn của Thượng Đế mà mình chỉ việc tuân theo. Chẳng bao lâu, một hội viên Nam Mỹ trẻ tuổi đến hỏi tôi có thể làm một vài trắc nghiệm với anh không. Đó là lúc bắt đầu tôi có một vai trò trong buổi họp đó. Buổi họp đó có nhiều hội viên trẻ từ khắp Nam Mỹ, và bởi không có một vai trò chính thức nào, nên tôi có thể dùng thời gian của mình để làm trắc nghiệm cùng họ. Tôi đi dự ba tuần, và dùng đa số thời gian mình làm trắc nghiệm với nhiều người trong họ.

Mỗi lần trắc nghiệm, tôi phải kiểm ai đó có thể thông dịch từ tiếng Tây Ba Nha qua tiếng Anh. Nhiều anh em vui lòng làm chuyện đó, vì họ rất thích có thể nghiệm được những câu hỏi khác nhau được làm trắc

nghiệm. Những buổi trắc nghiệm đó thường bắt đầu từ lúc ăn sáng cho tới lúc ăn trưa. Tiếp theo là từ lúc ăn trưa cho tới lúc ăn tối, và nhiều khi kéo dài cho tới đêm khuya mới hết.

Một người anh em muốn biết mình có nên đoạn tuyệt với bạn gái mình không. Tôi hỏi anh có vui lòng trắc nghiệm về những điều này không:

- Sự phát triển tâm linh của bạn sẽ ra sao, nếu tuyệt giao với nàng.

Kế đến là:

- Sự phát triển tâm linh của bạn sẽ ra sao, nếu cưới nàng?

Anh đồng ý và tiếp nhận được thật rõ rệt là nên cưới nàng. Anh rất ngạc nhiên và vui mừng về sự tiếp nhận của mình, và cảm thấy rất thỏa mãn về buổi trắc nghiệm. Anh xuất thân từ một gia đình gồm khoảng 45 hội viên Subud: cha mẹ, anh chị em, cô chú vv...

Tin truyền đi nhanh chóng là tôi vui lòng làm trắc nghiệm với các hội viên trẻ, nên tôi phải lập ra một thời biểu cho những buổi hẹn gặp họ. Bất cứ nơi nào tôi đến, các hội viên trẻ đều chào hỏi: "Hi Isman!" Mọi người hình như đều biết tên tôi. Đôi khi họ yêu cầu cho chụp một tấm hình của tôi. Tôi rất vui mừng là Thượng Đế đã sắp xếp cho tôi đi dự buổi họp đó, và cho tôi nhiều việc để làm với các hội viên trẻ. Tôi cũng làm nhiều trắc nghiệm với các hội viên già, nhưng những gì tôi nhớ lại nhiều nhất là các hội viên trẻ. Xin tạ ơn Chúa.

## Những ý nghĩ cuối

Có nhiều chứng nghiệm khác mà tôi có thể đã chia sẻ, nhưng những cái tôi nói đến là điều tôi tiếp nhận được phải chia sẻ. Với tôi điều không thể ngờ là tình thương của Thượng Đế với chúng ta. Ngài khiến chúng ta có khả năng cảm nhận được sự hiện diện của Ngài trong tất cả những hoạt động hằng ngày của mình. Không lúc nào Ngài không bao che và có bên cạnh chúng ta. Một vài người trong chúng ta đã ý thức được điều đó, một vài người thì chưa. Nhưng cuối cùng, nếu đó là ý Thượng Đế, tất cả chúng ta sẽ ý thức được cái thực tại đó.

Tại sao tôi đã có thể nghiệm được những gì mình chia sẻ với các bạn, điều đó thì tôi không biết rõ. Nhưng tôi cảm thấy rất biết ơn Thượng Đế là mình đã có những chứng nghiệm đó, và tôi mong rằng khi mình chia sẻ với các bạn, các bạn sẽ được chút lợi ích trong cuộc sống mình. Hình như chúng ta có mặt nơi đây là để làm chứng cho những gì Thượng Đế đã tạo ra và chăm nom nó cho những thế hệ mai sau. Nhưng chúng ta cũng không cần phải quan tâm tới điều đó, vì tất cả đều tùy thuộc Thượng Đế.

Subud có phát triển hay không, hoặc biến mất, tất cả đều do ân huệ của Thượng Đế. Điều quan trọng nhất là mỗi cá nhân chúng ta có thể đạt tới sự toàn thiện tâm linh. Đừng thắc mắc về bất cứ ai. Chúng ta phải thanh lọc bản thân mình, và giữ gìn mình trong một trạng thái trong sạch. Tôi mong mỗi và cầu nguyện là tất cả chúng ta sẽ hoàn toàn được lợi nhờ cái cơ hội phi thường này mà Thượng Đế tạo cho mình.

Nếu có bất cứ gì trong sách này là không thích đáng và xúc phạm các bạn, tôi mong các bạn sẽ tha thứ cho tôi. Tôi mong Thượng Đế sẽ tha thứ cho tất cả nhân loại vì những tội lỗi của chúng ta, và giúp chúng ta trở về nơi Ngài là nơi ở của chúng ta. Amen.

## **Thuật Ngữ**

**Bapak:** Từ Nam Dương nghĩa là Cha: dùng cho một người già được tôn kính.

**Pak Subuh:** Bapak Muhammad Subuh Sumohadiwidjojo.

**Ibu:** Từ Nam Dương nghĩa là Mẹ và để bày tỏ sự kính trọng. Trong sách này nó chỉ bà vợ thứ hai của Bapak là Siti Sumari.

**Giao Tiếp:** Sự tiếp nhận latihan lúc ban đầu, cũng gọi là khai mở.

**Phụ Tá:** Những người được giao cho trách nhiệm giải thích Subud và truyền sự giao tiếp cho những người khác.

**Jiwa:** Nội dung tâm linh của bản ngã, thường dịch là linh hồn.

**Latihan:** Từ Nam Dương dịch nguyên văn là tập luyện hay thực tập. Ở đây nó nghĩa là sự tu tập của Subud.

**Nafsu:** Những động lực khiến ta bị ảnh hưởng của sức mạnh hạ đẳng.

**Trắc Nghiệm:** Danh từ biểu thị sự tiếp nhận những giải đáp cho những câu hỏi trong trạng thái latihan. Chức năng của nó là kiểm tra sự tiến bộ của latihan hay thấu hiểu được một vấn đề.





